

PHONG-HOÀ

16 TUẦN BÁO RA NGÀY THỨ SÁU 7 XU
TRANG

DIRECTEUR POLITIQUE
NGUYỄN-XUÂN-MAI

DIRECTEUR
NGUYỄN-TƯỜNG-TAM

ADMINISTRATEUR
PHẠM-HỮU-NINH

MỘT BẢN CHƯƠNG TRÌNH

NƯỚC ƯƠNG VÀ NHÀ Ở

(tiếp theo)

Lối nhà đình

Một nếp nhà năm gian hai trái, gỗ lim trạm trổ rất tỉ mỉ, đẹp chẳng kém gì cái đình, cái miếu. Nhưng về phương diện vệ sinh thì thiếu đủ thứ. Nền thì thấp nên nhà bao giờ cũng ẩm. Chỉ có một hàng cửa ở phía trước còn ba mặt kia kín mít như bưng vừa thiếu ánh sáng, vừa thiếu không-khí!

Nói đến kiểu nhà, tôi lại nhớ một truyện, vì không hiểu cách trí mà xây ra: một cô ngồi khâu mở cửa phía trước. Bà mẹ trông thấy kêu: « phải mở cửa phía sau ra cho gió nó thoát đi chứ. Nếu không gió nó đọng vào trong nhà nhiều quá, độc ».

À! thì ra lối nhà làm có cửa một mặt của các cụ ta là chỉ cốt cho nhà được thông gió. Nước ta vẫn là một xứ nóng cần phải có nhiều gió. Vậy phải cần có trường học để dạy cho dân quê hiểu biết các điều cần thiết của cách trí thì mới mong nhà cửa làm theo cách vệ sinh được.

Lối nhà vô riêm hay bánh khảo

Lối nhà này mới có ở quê ta chừng hai mươi năm nay. Họ gọi là nhà tây hay là nhà gác, nhưng có lẽ chỉ tây được mấy cái cửa chớp giả, và gác vì có hai tầng, mỗi tầng cao độ non hai thước tây.

Về phương diện mỹ thuật thì không cần nói, vì cái nhà kiểu này, trước mặt nêu lên đầy những chữ thọ, cuốn thư và con rơi ấy thì cố nhiên là lỗ lã rồi.

Nhưng về phương diện vệ sinh thì nó cũng chẳng hơn gì kiểu nhà đình. Trong gác không có trần thì về mùa nực, nóng không biết đến đâu mà kể, mà



Đi lễ quanh năm.

Không bằng ngày rằm tháng giêng.

về mùa rét, lạnh cũng không biết đến đâu mà nói Nhà cổ của ta còn đỡ nóng hơn vì dưới mái ngói, ta còn đỡ một lượt bùn và vữa.

Còn tầng dưới thì vừa thấp, vừa ẩm, vừa tối; chẳng khác gì cái hầm chứa dũ các thứ đồ đạc cho cả đến bọn đàn bà, con trẻ, vủ bố nữa.

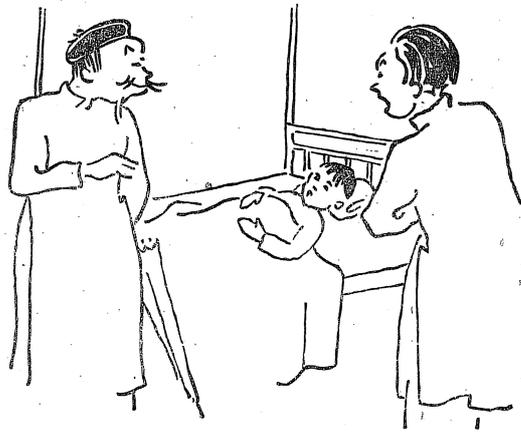
Những nhà vô riêm bánh khảo ấy gọi là nhà tây thì thực hơi quá. Giá kêu là gác chuông chim để ông chủ nhà nằm hút thuốc phiện mà coi nhà, canh trộm cướp thì còn có lý.

Ấy đó còn là nhà của những ông giàu có hay khá giả. Đến như nhà của hạng nghèo thì thực tiêu tụy quá. Gọi nó là cái kho chứa những đồ vụn vặt, rồi còn thừa chỗ nào thì ngã ra một tấm ván làm chỗ ngồi, chỗ nằm thì đúng hơn là gọi nó là nhà ở. Vách thì bằng vữa, bằng phen bằng tre trát bùn hoặc bằng đất. Nền nhiều khi không có, động mưa là nước chảy vào trong nhà. Mái thì lợp dạ, vừa sơ sài, vừa mỏng mảnh. Hễ mưa to là giọt lung tung.

Các hạng nhà ấy rồi ít lâu ở làng tôi không có nữa. Một là nhờ có lớp học dạy cách trí và vệ sinh về sự ăn, ở; mặc nên người làng tôi đã hiểu biết hơn xưa nhiều. Hai là ngày nay ai làm nhà dù bằng gạch hay bằng tre cũng đều phải về kiểu nhà trình một hội đồng coi riêng về việc ấy, để hội đồng xét xem kiểu ấy có hợp vệ sinh không.

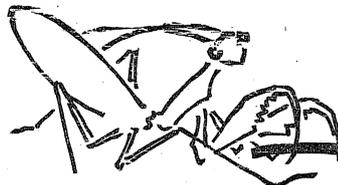
Không những thế, chúng tôi còn treo ở nhà công quán một kiểu nhà tre làm mẫu, về rất rõ ràng từng li, để ai muốn làm nhà đến mà xem. Kiểu nhà ấy tuy cũng chỉ lợp cối, lợp dạ và cột, kèo bằng tre, bằng bương hay bằng gỗ soàng, nhưng rất có ngăn nắp và rất hợp vệ sinh: nền cao, có hiên chạy chung quanh, có cửa sổ và chia ra từng buồng. Tường thì cũng

(Xem tiếp trang sau)



— Thưa cụ, hôm nay cháu sốt nặng lắm, lên tới 40 độ.
 — Ông không lo, tôi chỉ cho cháu một thang là xuống 30 độ ngay. Rồi uống dần thang nữa sẽ xuống dần và khỏi hẳn.

(Truyện cổ thực)



.TU



**Vì nhà in in chậm nên
 NỬA CHỪNG XUÂN
 chưa ra được rằm
 tháng giêng như đã
 hứa. Vậy xin lỗi độc-giã**

«Trông cảnh xuân, thấy rõ xuân. Có hoa mừng xuân, người há chẳng mừng xuân? Thật, người mừng xuân, lớn nhỏ cùng mừng xuân... Mừng xuân! rõ-ràng lòng người phơi-phới mừng xuân. Mà mừng cách nào đây chớ? Mặt vui mừng, lòng có vui mừng chăng? Hay là mặt tươi lòng héo?»

Cái ông huyện hàm mới Lâm-văn-Ngo chỉ khéo hời hợt ở. Ông mới được huyện hàm, lòng ông hẳn tươi rồi, chớ héo làm sao được! Họa là có lòng lộn để lâu thì có héo chăng, ông ạ.

«Cái cười» của ông Diệp văn Kỳ

Ông Diệp-văn-Kỳ diễn thuyết về « cái cười » ở Saigon, ở hội Khuyến-học. Ông về đăng báo ở Công-luận một bài kỹ thuật cuộc diễn thuyết của ông : theo báo đó, thỉnh giả được một bữa cười nôn rớt.

Nhưng theo hai bài kỹ thuật của báo Saigon và báo Đuốc-nhà-Nam, thỉnh giả bữa đó không cười gì cả, hoặc họ chỉ cười rằng ông D. V. Kỳ nói về « cái cười » mà chẳng có gì là buồn cười cả.

Vậy nên phân vân khó nghĩ quá. Đầu là chân lý? Nếu báo Thực-Nghiệp còn sống thì đã tự hỏi như vậy mà không trả lời được.

Nhưng gần đây báo Việt Dân mới ra đời đã lên chụp đầu được kỷ hình các thỉnh giả đến nghe ông Kỳ diễn thuyết hôm ấy dặng lên : bà nào bà nấy ngồi lim dim ngủ gật hết thầy!

Song cũng vẫn chưa dám chắc. Có

Một sự về vang chung cho làng báo.

Báo Lục tỉnh tân văn là báo của ông huyện Nguyễn-văn-Cửa, mới đăng ở trang đầu, một bài dài nhan đề là : Con đường chúng tôi đang đi...

Dưới bài ấy có một bài khác bàn về một vấn đề cũng quan trọng như vậy :

Theo nghị định của quan Toàn-quyền ngày 9-2-34 bổn báo chủ nhiệm là M. (Nguyễn - văn) Lâm-văn-Ngo được chính phủ ban thưởng chức huyện hàm...

Nếu vậy thì đường đi đã đến đích rồi, cần chi phải viết bài « đang đi » Có khéo lời thời thì thời mà !

Ví với von !

Ông huyện hàm mới Lâm-văn-Ngo, mới được huyện hàm nên có bài mừng xuân mới :

Thí L.T. số 36

TỰ LỰC VĂN ĐOÀN

Tự Lực Văn Đoàn họp những người đồng chí trong văn giới ; người trong đoàn đối với nhau cốt có liên lạc về tinh thần, cùng nhau theo đuổi một tôn chỉ, hết sức giúp nhau để đạt được mục đích chung, hết sức che chở nhau trong những công cuộc có tính cách văn chương.

Người trong Văn Đoàn có quyền đề dưng tên mình chữ Tự Lực Văn Đoàn và bao nhiêu tác phẩm của mình đều được Văn Đoàn nhận và đặt dấu hiệu.

Những sách của người ngoài, hoặc đã xuất bản, hoặc còn là bản thảo, gửi đến đề Văn Đoàn xét, nếu hai phần ba người trong Văn Đoàn có mặt ở Hội-đồng xét là có giá trị và hợp với tôn chỉ thì sẽ nhận đặt dấu hiệu của Đoàn và sẽ tùy sức cố động giúp. Tự Lực Văn Đoàn không phải là một hội buôn xuất bản sách.

Sau này nếu có thể được, Văn Đoàn sẽ đặt giải thưởng gọi là giải thưởng Tự Lực Văn Đoàn để thưởng những tác phẩm có giá trị và hợp với tôn chỉ của đoàn.

Tôn chỉ của Tự Lực Văn Đoàn.

1. Tự sức mình làm ra những sách có giá trị về văn chương chứ không phiên dịch sách nước ngoài, nếu những sách này chỉ có tính cách văn chương thôi ; mục đích để làm giàu thêm văn sản trong nước.

2. Soạn hay dịch những cuốn sách có tư tưởng xã hội chú ý làm cho Người và cho Xã-hội ngày một hay hơn lên.

3. Theo chủ nghĩa bình dân, soạn những cuốn sách có tính cách bình dân và cổ động cho người khác yêu chủ nghĩa bình dân.

4. Dùng một lối văn giản dị, dễ hiểu, ít chữ nho, một lối văn thật có tính cách Annam.

5. Lúc nào cũng mới, trẻ, yêu đời,

cổ-trí phấn đấu và tin ở sự tiến bộ.

6. Ca tụng những nét hay về đẹp của nước mà có tính cách bình dân, khiến cho người khác đem lòng yêu nước một cách bình dân. Không có tính cách trường giả quý phái.

7. Trọng tự do cá nhân.

8. Làm cho người ta biết rằng đạo Khổng không hợp thời nữa.

9. Đem phương pháp khoa học thái tây ứng dụng vào văn chương Annam.

10. Theo một điều trong chín điều này cũng được, miễn là đừng trái ngược với những điều khác.

Tự Lực Văn Đoàn

MỘT BẢN CHƯƠNG TRÌNH

(Tiếp theo trang nhất)

Chỉ bằng tre đan chất rơm trộn với bùn, nhưng ngoài chất lợt vừa và quét vôi.

Khiêu nhà ấy rồi tôi sẽ gửi lên cho các ông để các ông đăng lên báo.

Còn một điều tuy không thuộc về nhà ở, nhưng rất có can hệ đến vệ sinh nhà cửa là ở thôn quê ta, bà chớ nào họ cũng dùng làm tha ma. Tha ma mà ở ngay trước cửa nhà thì thật rất có hại cho sự vệ sinh. Ở làng chúng tôi, ngày nay đã có nghĩa địa, làm xa nơi dân cư. Nhà ai có người chết cũng phải chôn ở đây. Vì một ngày kia—mà ngày ấy không xa—ở làng chúng tôi sẽ chẳng tin gì về đất cát, mà mà nữa mà cần phải chọn đất tốt.

Nhị-Linh



— Này cụ, sao người nước tây đen da họ lại đen thế nhỉ ?
 — Thế thì cụ lại ngớ hơn tôi! Da họ đen thì là tây đen chứ sao? Nếu da họ không đen thì cụ biết đâu là người nước tây đen.
 — Cụ nói chí lý lắm?

MỞI MỞ
Imprimerie Nam Tân
 82 và 85, Phố Bonnal
 HAIPHONG
 Adresse Télégraphique NAM-TAN
 Téléphone 558

NƯỚC HOA HIỆU CON VOI
 Nguyên chất rất thơm chưa pha
 Quelques fleurs, jasmins, fleurs d'amour, narcisse noir, violette, rose, menthe.
 1 lọ 3 grs. 0 \$20 1 tá 3 grs. 2 \$00
 1 lọ 6 grs. 0.30 1 tá 6 grs. 3.00
 1 lọ 20 grs. 0.70 1 tá 20 grs. 7.00

PHÚC-LỢI, 79, Paul Doumer, Haiphong, bán buôn và bán lẻ.
 Mua buôn giá chằm chước tiền cước bản hiệu chịu cả.
 Đại-lý : PHẠM-HÀ-HUYỀN, 36, Rue Sabourain, Saigon.

Joseph TRẦN-ĐÌNH-TRÚC
 LUẬT-KHOA CỬ-NHÂN ĐẠI HỌC-BUỒNG
 PARIS. CỐ-VĂN PHÁP-LUẬT
 Số 5, Hàng Da cũ, Rue des Cuirs
 (cạnh bãi chợ Hàng Da, Hanoi)

Việc kiện tụng, làm đơn, hợp đồng, văn tự.
 Bồi nợ. Mua, bán, nhà, đất, v. v. . . .
 Lệ phí pháp-luật : mỗi lượt 1 đồng
 Ở xa xin gửi mandat

NHỎ ĐẾN LỚN

lẽ đầu Công-luận lại điều ngoa lắm đấy! Chắc cũng có người cười, mà người cười ấy là ông D. V. Kỳ hẳn.

Nếu vậy thì ông cười một mình như cụ Hi-Đình khi đọc bài bài-dàm của cụ rồi!

Nước đánh bạc.

Ông Sở Bảo ở báo Trung-Bắc, nhân xuân về, ngẫu hứng viết một bài về nạn cờ bạc mùa xuân. Thế nào là vấn đề thời! Nhân ý kiến ấy, ông dẫn cho nghe lời của người Nhật bình phẩm nước Tàu.

Theo họ, nước Tàu là « nước đánh bạc », mà thịnh hành nhất là « ma trước » hay « mặt trước », một lối đánh bạc na-ná như lối đánh tổ tôm bên ta. Đâu đâu cũng thấy đánh mặt trước, mặt trước là một thứ làm cho người đầu thành ra lười biếng, dề hèn.

Lời sắc đáng và nghiêm khắc thay! Ngóanh về nước nhà, ta thấy chỗ nào, từ anh xã Xê, lý Toét cho đến ông Vinh, cụ bằng Hoàng, từ hội K. T. T. Đ. (khai tổ tôm điểm) cho đến các hội Ái-hữu, đâu đâu cũng thấy cờ bài tổ tôm.

Nhưng có lẽ ông Sở Bảo kia không biết là cụ bằng Hoàng-tăng-Bí thích đánh tổ tôm mà có lẽ ông không biết tiếng tây, nên ông cũng chưa biết ông Vinh trong báo Annam mới khen sự đánh tổ tôm là một lối chơi tao nhã!

a rồi anh biao nhỏ người ta rằng, nếu đến mua « săng » ở nhà hai cháu thì sẽ thả ra hay phạt nhẹ đi. Anh làm thế, ch ằng nhọc gì cho anh; mà cháu có lợi, tất anh cũng có lợi....

Ấy thế là nhà hàng bán đầu săng của cha con lão Pauwels một ngày m ột thêm phát đạt: người mua « săng » đến đông như hội Lim.

Thấy phát tài, lão Pauwels lại muốn phát tài hơn. Lão đến nói với viên cầm khắc, tên là Gilbert tỏ ra một tay thạo đời, bịa ra tội cho nhiều nhà có xe ô-tô để chỉ cho chốn mua « săng » là cửa hàng của cha con lão Pauwels.

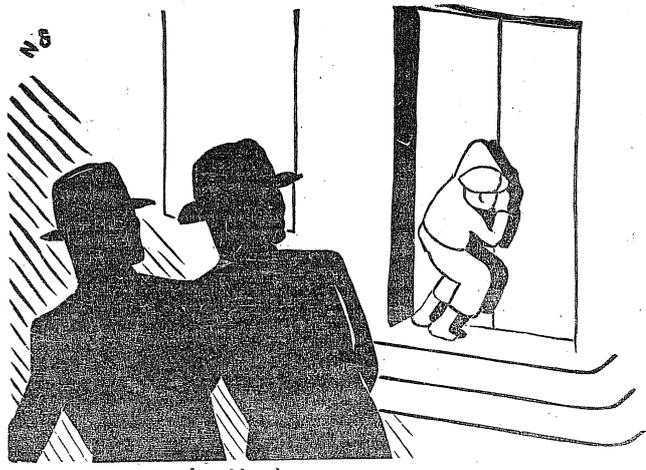
Viên cầm này quả viên cầm khắc, chả bao lâu lão Pauwels trở nên giàu có bạc vạn như người trong Nam thường nói.

Nhưng chẳng may cho lão, hàng của lão chạy thì hàng bán « săng » của người khác ế. Vì thế nên có tên xưng xuất... là Louvain, người cùng nghề, cùng nghiệp.

Lập tức, từ chân trực phủ, lão Pauwels, trở nên thân tù, vào nằm nhà pha, nhưng hẳn không phải là nhà pha Sing-sing bên Mỹ!

Từ đấy, hề muốn hỏi nhau rằng có đội xếp, chỉ nói: có mùi săng là đủ hiểu.

..... Nhưng truyện này xảy ra mãi bên nước Bỉ.



—Mày à, trộm cây chừa nhà mày.

—Kệ nó, cho vợ tao tưởng tao về, « mở hàng » cho nó một mẻ cho nó biết tay!

Phụ Nữ Tân Tiến

Lấy đà xong, P. N. T. T. lại tiến lên đàn ngôn luận, cùng với Phụ Nữ tân văn trong Nam và Phụ Nữ thời đàm ngoài Bắc chia ba nước Nam theo thể chân vạc: mỗi cô có một chân thoi. Tiến thế có lẽ chậm lắm nhỉ.

Nhưng, vàng tiến thì tiến. Nhưng tiến thế nào? Nhưng tiến lên hay tiến về? Ta hãy nghe ông chủ nhiệm Phạm

bá Nguyễn nêu cái chủ nghĩa « tân tiến » của cô phụ-nữ sông Hương:

«... Cho nên chúng tôi nói rằng: cái nền kinh-tế này mà thay đổi, thì sự nam-nữ phân biệt tất nhiên phải đổi thay. Mà nền kinh-tế hiện tại đổi trên sự mâu thuẫn thì sự nam-nữ phân biệt cũng phải thay đổi đến sự mâu thuẫn. Sự thay đổi ấy có đến chỗ tiến hóa hợp lý không? Đó là tùy cái lực lượng phân tranh của các phần tử mâu thuẫn, điều đó chúng tôi để tương lai trả lời vậy. Ý kiến của chúng tôi về vấn đề phụ nữ là thế».

Đấy, chị em chốn đê-đô đã nghe ra chưa? Chị em chắc là người thông minh lắm mới biết được ông Nguyễn ông ấy nói như thế nào.

Mà chắc anh chàng « trong-lai » ông nhắc đến cũng không biết ông định nói gì. Vậy tưởng ông nên dịch ra chữ annam thì họa may « trong lai » mới trả lời ông được.

Thủ hay bán công nghiệp.

Ông Phạm bá Nguyễn lại bảo hai mươi năm về trước phụ nữ Việt Nam chỉ có việc sửa túi năng khăn cho chồng và lo quay tơ, dệt vải, làm bánh, làm mứt... ông cho là họ ở trong chế độ thủ công nghiệp. Đến bây giờ, chồng phải mưu sinh nơi xa, vợ ở nhà phải thay chồng nuôi con, cho nên không chăm tâm, không sửa túi, năng khăn nữa. Là vì họ ở trong chế độ bán công nghiệp.

Trời đất ơi! họ « bán » gì thì ông bảo họ « bán », họ « thủ » gì thì ông bảo họ « thủ », can chi ông lại bắt họ hai mươi năm về trước phải sửa túi năng khăn, không làm việc gì cả! Có lẽ ông cho bà Tú Xương... nuôi được năm con với một chồng là gái tân thời hẳn!

Nếu vậy, thời có lẽ, ông lại là người đời thượng cổ mất!

Từ-Ly

Viên cầm đa mưu

Viên cầm Camille Pauwels già về hưu, có hai người con có cửa hàng bán đầu « săng », chẳng may gặp nạn kinh tế khủng hoảng thua lỗ, sắp sửa vỡ nợ. Cầu cứu với lão, lão liền nghĩ một mưu rất khôn. Có gì đâu? Hôm sau lão ta liền lại chơi nhà viên cầm Hazebrouck, một người bạn cũ, rồi sẽ nhủ vào tai bạn rằng:

— Chắc anh thường bắt phạt người có ô-tô trái luật. Giờ anh bắt người



GỬI CHO THẾ-LỮ

Nhường chiến tranh cùng mồm đá thơ ơ,

Khi có em dừng bước dừng thân thờ

Bên cành đào ngả mình soi bóng nước,

Hay ngọn liễu buồn rầu, tha thướt,

Mặc gió qua trêu ghẹo cánh hoa mai.

Cảnh thiên nhiên dù vui vẻ hay bi-ai,

Dù lòng lấy, mong manh hay hùng tráng

Cũng đều hiển cho tôi những phút giây

sung sướng,

Những phút giây êm ái hay say sưa

Mà tôi muốn đem ca trong mấy vần thơ.

Tôi muốn có ngọn bút đời dào dề tả

Bao nhiêu nỗi sầu, vui chan chứa

Trong lòng tôi, cùng cảnh sắc trần gian.

Trong tiếng thay! tại, tôi lại nghèo nàn,

Tôi đành ôm một mối uẩn uất

Vi tâm hồn tôi chỉ biết ghi, không biết

Những cảm tình khi đứng trước cảnh

thiên nhiên.

Tường Bách

Tôi chỉ được sống một quãng đời yên

lặng

Nhưng lắm khi thân thơ trên đồng vắng,

Tôi thấy tâm hồn man mác băng

khuang.

Tôi chưa từng đau khổ, cũng chưa từng

Thấy lòng tôi rung động vì tâm tình

ân-ái.

Tôi chỉ biết đắm say khi trăng dãi

Long lanh trôi theo sóng bạc hồ thu,

Khi dựng núi xa lặn bóng dưới sương

mù,

Khi sao sắc, rừng xuân mừng nắng

mới,

Khi gió lướt lá vàng bay phấp phới,

Khi dựng thông ca bài hát thiên nhiên,

Khi đồng xa vắng vắng tiếng chim

quyện,

Khi giông suối vui reo bên sườn núi.

Trên mặt biển khi sóng găm dũi dội

Đã có bán mấy cuốn sách mới

VÀNG VÀ MÁU... Giá: 0 \$ 45
CỦA THẾ-LỮ (TỰ LỰC VĂN ĐOÀN)

ANH PHẢI SỐNG... Giá: 0 \$ 45
CỦA NHẤT-LINH VÀ KHÁI-HÙNG
(TỰ LỰC VĂN ĐOÀN)

CẠM BẦY NGƯỜI... Giá: 0 \$ 45
CỦA THIÊN HƯ VŨ - TRỌNG - PHỤNG
(3 QUYỀN TRÊN NÀY DO SADEP XUẤT BẢN)

Mua sách xin gửi tiền trước về ông Nguyễn - Tường - Tam 1 Bđ Carnot
Tiền cước gửi lối bảo lĩnh: 1 cuốn 0 \$ 20, mỗi cuốn sau nữa thêm 0 \$ 06
Các bạn mua P. H. dài hạn được trừ 10% vào tiền sách

MỘT TIN MỪNG CHO NỮ HỌC-SINH HÀ-THANH

Đến mừng 10 tháng giêng ta, tại trường Hoài-Đức sau nhà in Trung-Bắc sẽ mở:

- 1-) Đủ ban sơ-đăng tiểu học.
- 2-) Lớp luyện học-trò thi sơ-đăng về kỳ thi tháng Juin 1934.
- 3-) Lớp luyện tập Pháp-văn và toán-pháp.

BÁC-SY ĐẶNG-VŨ-LẠC — Y-SY LÊ-TOÀN

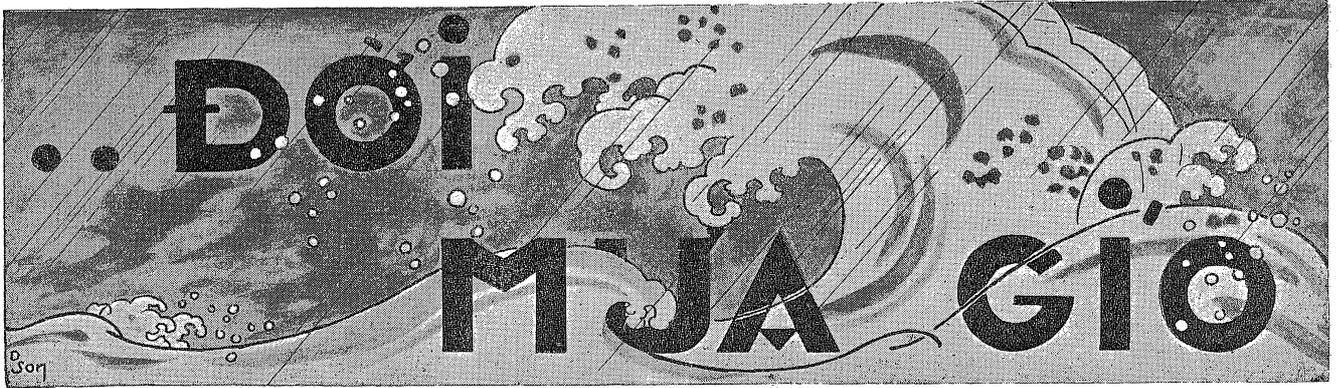
CHUYÊN-MÔN CHỮA MẮT

PHÒNG KHÁM BỆNH VÀ CHỮA MẮT
48, phố Phủ Đồn (Richaui) — Tél.: 588
Sáng từ 9 giờ đến 12 giờ
Chiều từ 3 giờ đến 6 giờ

HỆ-SINH-VIÊN. — Bác-sy Đặng-vũ-Lạc chuyên nghề đỡ đẻ và các bệnh đàn bà con trẻ, trông nom cho người sản phụ trong khi ở nhà hộ-sinh và trẻ sơ-sinh trong một tháng

LẠI MỚI MỞ
NHÀ HỘ-SINH PHỤ
93, hàng Đổng (Cuvire prolongée)
Téléphone: 653

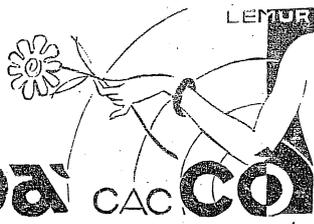
BỆNH-VIÊN VÀ HỘ-SINH-VIÊN
40 42, phố hàng Đầy (Ouvillier) — Tél.: 585
BỆNH-VIÊN. — Có Bác-sy Đặng-vũ-Lạc và Y-sy Lê-Toàn ở luôn bệnh-viện trông nom cùn-thận



Xã hội tiểu thuyết của Khái-Hưng và Nhật-Linh

VỀ ĐẸP

RỘNG TẶNG CẶP BÀI CẶP CỜ



Y PHỤC CỦA PHỤ-NỮ'

Kỳ trước, tôi đã nói qua về những điều bất tiện của hai ống tay và cái cổ, nay tôi xin bày tỏ một vài ý muốn về việc sửa đổi này.

Như tôi đã nói: xù ta là một xù nóng, vậy quần áo của ta cần phải rộng rãi, trước là để sự cử động được iện lợi, sau là để hợp cách vệ-sinh. Mặc thứ quần áo chật quá, có thể hại cho vệ sinh cho thân thể ta vô cùng. Nếu không sợ là một việc quá ư tỉ mỉ, tôi sẽ xin nói cùng các bạn về sự sinh-hoạt và sự hô hấp của bắp thịt và của da ta. Thân thể người ta hợp bởi nhiều tế bào rất nhỏ. Chúng cũng sinh sôi, nảy nở, cũng ăn, cũng thở, nghĩa là cũng hút dưỡng khí vào và thải bỏ thán khí và hơi nước ra ngoài. Nếu quần áo mà bó thắt quá, thán khí không thoát ra được dễ nhường chỗ cho dưỡng khí vào thì tế bào ở da thiếu khí thở, tất sẽ bị yếu đuối. Thường thường tế bào không những chỉ thiếu khí thở, nó lại còn thiếu cả thức ăn nữa: quần áo chật quá có thể làm khó khăn cho sự luân chuyển của máu trong người, vì các huyết quản bị quần áo bó bẹp lại làm nghẽn đường máu chạy.

Người ta thường vì màu như cai xe tải lương cho các tế bào của các cơ thể trong thân người. Nếu chẳng may, xe lương chậm chễ, các tế bào sẽ

không đủ thứ ăn và làm cho thân ta yếu đuối. Muốn tránh khỏi các điều hại đó, ta phải chú ý đến sự rộng rãi của áo quần ta, nếu sự rộng rãi ấy không hại cho vẻ mỹ thuật.

Các phần áo khác chưa k, còn hai ống tay, tôi thiết tưởng nên cho thật rộng. Như thế không những đẹp thêm mà lại còn hợp vệ sinh nữa.

Các bạn chớ vội tưởng tôi sẽ khuyên các bạn may những áo có tay lưng thụng như áo tể của con cháu cụ lý Toét chốn thôn quê, hoặc như áo các cụ Phũ tang mà ta thường thấy ngồi trong mấy cửa hiệu Nhật-bản ở Hà-thành đầu. Ống tay may

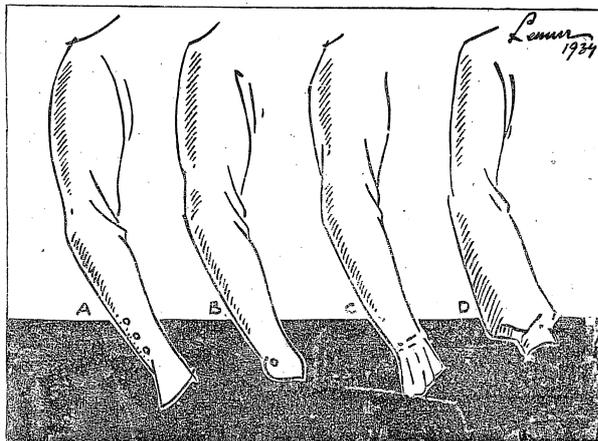
như thế hợp vệ sinh chỉ có chút đỉnh mà bất tiện đôi, ba đường. Hoảng hơi thì có thoáng thật, song hay vương vãi, dễ dấy bẩn và rất không tiện cho các công việc hàng ngày. Đồng làm việc gì thì chỉ những vén tay áo cũng hết buổi.

Vậy như ý tôi, tay chỉ nên may rộng từ nách ra quá chỗ khuỷu tay độ mười-mười lăm phân tây, còn từ chỗ đó ra cổ tay, ta nên may hẹp lại.

Nói là thế song ta lại còn tùy theo thời tiết các mùa mà lựa đổi. Ví dụ như về mùa nực, cổ tay không nên khít quá mà nên may lối « mở » và có cúc cài hay hơi rộng sò ra để khi nào nóng quá, ta có thể cởi khuy vén lên được: lối này rất tiện cho khi làm lụng. Về mùa rét lại khác, cổ tay cần phải thật khít để cho hơi nóng trong người không thoát ra được nhanh và hơi lạnh không lùa vào được: như thế, trong người mới giữ luôn được ấm.

Nay hãy tạm xin hiến bốn kiểu tay áo để mặc về mùa xuân.

Nguyễn-CÁT-TƯỜNG



- A. - Kiểu lưới chằng.
- B. - Kiểu quả tim.
- C. - Kiểu đuôi tôm.
- D. - Kiểu thắt cổ bầu.

CHỈ VÌ CÔ PHỤ-NỮ'

Một độc giả ở Qui-nhon có viết thư về sách rằng có thể bắt cô Phụ-nữ ăn bánh một cách dễ dàng, không cần phải khó nhọc kéo tờ báo vào mũi mình hay đi mũi xuống tờ báo:

«Cầm tờ báo để trước mắt(xa gần tùy ý) rồi ngó vào khoảng giữa cái bánh và miếng có Phụ-nữ, rồi làm cho mắt mình thành ra lác, tự nhiên thấy tay có dần dần đưa bánh vào mồm.»

Như vậy cũng được, nhưng thành ra hai cô Phụ Nữ và hai bánh nhân bì ve, không rõ lắm. Và lại, tuy mắt công, nhưng độc giả được đi mũi vào báo, như thế có nhiều thú vị hơn. Nhất là bà vợ nào hay ghen thấy đức ông chồng mở tờ báo ra rồi cứ cặm cụi đòi đi mũi vào cô Phụ Nữ, chắc sẽ diễn ra lắm quang cảnh làm cho gia-đình thêm vui về buổi đầu năm,

Lại một độc giả sách rằng khi đã làm cho cô Phụ Nữ ngậm bánh vào mồm rồi thì nhấp nháy mắt, nghĩa là mở mắt phải, nhắm mắt trái rồi lại mở mắt trái nhắm mắt phải v...v... làm thật nhanh, sẽ thấy cô Phụ Nữ ăn bánh rồi lại nhả ra, lại ăn bánh, lại nhả ra...Kề cũng vui vui.

Lại còn một vài độc giả viết thư về than phiền rằng đã soạn đủ cách mà cô Phụ Nữ cũng không chịu ăn bánh. Như vậy thì đành chịu vậy, chứ biết làm sao bây giờ. Ý hẳn cô Phụ Nữ hưởng bình rượi với các ông đó. Rồi thật đầu năm đã bao nhiêu truyện rắc rối vì cô Phụ Nữ.

Nhật, Nhị Linh

Gặp khi gió táp mưa đơn,
Dùng xe AN-THÁI chẳng cần
cờ gì.

HIỆU XE

Số 2 phố Nguyễn-trọng-Hiệp — Hanoi

CHƠI XUÂN

Chơi xuân, nếu vương phải gai, Xin mời lại số mười hai Sinh-Từ...

Số 12 Sinh-Từ, nếu không nói chắc ai cũng biết: đó là hiệu LÊ-HUY-PHÁCH, một hiệu thuốc lớn và có tiếng nhất xưa nay. Hiệu ấy có buồng riêng để thí-nghiệm bệnh Lậu, Giang-mai, Hạ-cam và nhận chữa những bệnh ấy, không khỏi không lấy tiền. Hiệu ấy sẵn lòng chỉ-dẫn những căn-nguyên và cách chữa các bệnh cho những người không biết và có ít tiền... Các thứ thuốc của hiệu ấy, đều đã phân-chất (analyser), và nhiều người công nhận là không đâu có những thuốc hay như thế. Mỗi buổi sáng, chủ-nhân hiệu ấy, sẵn lòng xem mạch giúp cho những ai có « bệnh nghi-ngờ » muốn hỏi, và trước khi muốn chữa. Ở tỉnh xa, muốn hỏi điều gì, cứ biên thư về: LÊ-HUY-PHÁCH 12 Sinh-Từ Hanoi, là hiệu ấy trả lời ngay nhưng phải đính tem năm xu, và nếu muốn dùng thuốc thì hiệu ấy sẽ gửi cách lĩnh-hóa giao ngân (contre remboursement).

CẦN BẠCH

TỪ CAO ĐẾN THẤP VÀ VIỆC

NGƯỜI

VÀ VIỆC

PHỤ TRƯỞNG PHONG-HÓA
ra cùng số này
CÓ ĐĂNG
CON CHIM XANH
của Đoàn PHỤ - TỬ
Mỗi số 3 xu
BIỂU KHÔNG NGƯỜI
MUA ĐÀI HẠN

Yêu nhau đến chết.

Một người làm việc ở sở khảo sát về vi trùng tại Kinh đô nước Áo, yêu có Bertha, làm nghề đánh máy chữ. Nhưng yêu người mà không được người yêu, cậu giận, cậu tủi rồi cậu quyền sinh.

Lúc chết rồi, cô Bertha người bạn suông của cậu, nhận được bức thư tuyệt mệnh của người đã vì cô mà bỏ cõi đời. Thư rằng:

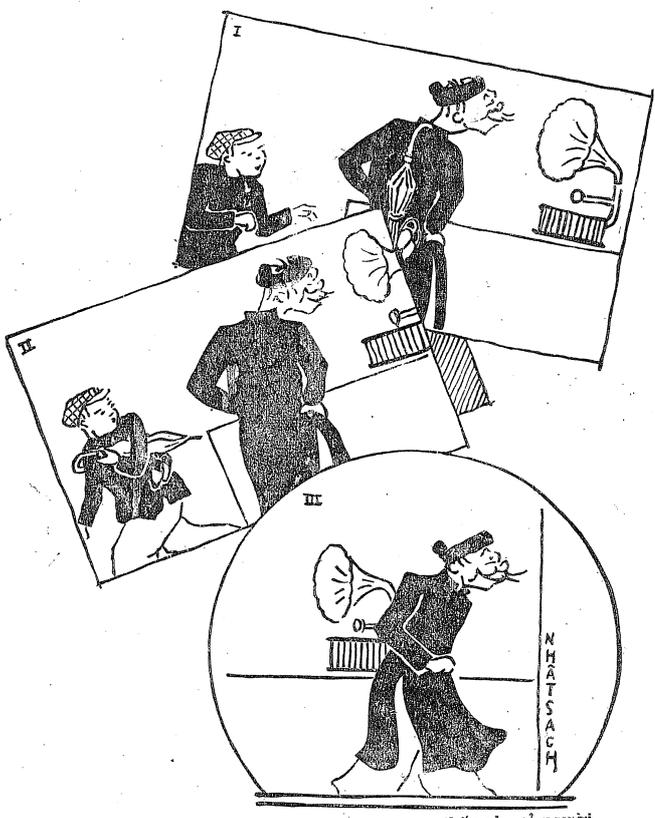
«Đấy, em xem, không có em, anh không có thể sống được, mà rồi đây em sẽ biết, không có em, anh cũng không chết được. Anh đợi em ở dưới cõi âm, mà chẳng bao lâu nữa em sẽ theo anh xuống. Em phải biết, không có phép gì cấm được em nữa.»

Cô Bertha cũng tưởng là lời thông thiết không cần cứ lúc mệnh chung của bạn, ngộ đâu mấy hôm sau cô sốt, cô ốm liệt giường: có mắc bệnh sốt rét thương hàn rất nặng. Ngay lúc ấy, ở sở làm của người bạn mệnh đã trở lại yêu cô, người ta xét thấy bốn lý vì trùng về bệnh sốt rét thương hàn.

Cô Bertha được tin ấy, đọc lại bức thư, mới sực nghĩ ra rằng trước ngày người yêu cô tự sát một hôm, cậu có mời cô ăn một bữa cơm mà lúc ăn một miếng bánh trắng miệng, cô thấy mắt cậu sáng quắc. Thôi, còn gì nữa, miếng bánh kia là miếng bánh có vi trùng.

Nhưng nhân định thắng thiên làm sao được, cô Bertha khỏi bệnh, mà cậu bạn dưới suối vàng chắc chờ hết nước mắt cũng không thấy.

Kể ra cũng còn may cho cậu đấy, vì nên có vi bệnh mà chết, có gặp cậu dưới cõi âm chắc không yêu cậu, ghét và hát hủi cậu, cậu chắc là khổ hơn và đến từ từ lần nữa mất.



Lý-Toét. - Ờ, bài hát hay thật! Nghe xong thấy nhẹ cả người.

Rồng bên nước Anh.

Báo chí bên nước Anh đăng tin rằng ở hồ Loch Mess, có một con vật kỳ quái, xưa nay chưa từng thấy. Nhân dân ở vùng ấy đồn ầm lên, thiên hạ đến xem đông như thác chảy.

Con vật ấy là một con rắn bẻ rất lớn, nhiều người được mục kích nó cuộn khúc dưới nước kể truyện lại lấy làm sợ hãi lắm.

Một ông nghị viên đem việc đó chất vấn chính phủ và yêu cầu chính phủ phái người đi nghiên cứu xem con vật kỳ dị ấy là con vật gì và cho tàu bay đi chụp hình nó: con rắn bẻ kia biết rằng người ta ăn cần tha thiết đến nó, như vậy chắc cũng hả lòng hả dạ và tỏ lời cảm ơn.

Ấy thế mà nó đã không cảm ơn thì

chớ, nó lại còn tàng ẩn nơi nào không biết, để những nhà thám tử chính phủ phát đi giờ la, ngày đêm chầu chực bên hồ mà tịnh không thấy gì cả: chỉ thấy cá với tôm. Thành hoặc một đôi khi cũng thấy một cái đầu rắn ngoi lên, nhưng đến lúc lại gần, lại hóa ra con rắn nước.

Người ta đồn rằng con rắn bẻ to lớn dị-kỳ kia nó không chuộng hư-danh, nên hề nó thấy thám-tử của chính phủ là nó biến mất. Chắc ông phủ hàm Đốc-Thận cho nó là một con rắn đại và ngu!

Con rắn bẻ ở đâu mà đến? Những người không biết dám bảo nó là một con vật nó sống... ở trong trí tưởng-tượng các nhà báo không biết viết gì nữa.

Thực ra thì nó là một con rồng của

nước Nam ta xưa kia vẫn ở vịnh Hạ-long rồn với mây buổi sớm, nhưng dạo nọ nó nghe thấy tiếng nôi súp-de Văn-diễn nổi, nó sợ quá trốn sang bên nước Anh đấy!

Rồng vốn là một bảo vật riêng của nước ta, ta nên phái ông Bùi-xuân-Học đi với ông bác sĩ Nam-Anh sang Anh đòi lại đi thôi!

Từ sư Thượng-Chiếu đến ni-cô Nguyệt-Hồng

Không như ở ngoài Bắc, phật giáo vắng mặt những nhà tân học, phật giáo trong Nam có lắm tín-đồ tán nhân vật.

Mấy vị sư nam sư nữ tân-thời ấy tu một cách tân-thời lắm: làm sách, viết báo, diễn-thuyết để phá độ cho chúng-sinh; công quả họ thật là công quả Bồ-tát... cho đến lúc họ hồi tục.

Bữa trước đã có sư Thượng-Chiếu đi tìm chân-lý ở đầu-phụ với tương tàu mãi không thấy, tức mình sư ông cao phăng đầu, gõ ngay mõ, vắn ngay áo cà-sa, nhưng cũng không thấy chân lý của sư ông đâu cả. Ông đành lột giã nhà chùa áo cà-sa, vứt mõ, để tóc lại, bỏ đầu-phụ, tương tàu, đi tìm «chân-lý» ở thịt, cá, tỏi, riềng...

Rồi đây có lẽ tìm mãi không thấy, ông lại cao phăng ngay đầu, gõ ngay mõ một lần nữa... cứ thế mãi cho bao giờ hai tay buông xuôi, ông hết tim... Phật tử phò hộ cho ông khỏi cái vòng luân-quần ấy!

Sư ông Thượng-Chiếu hoàn tục, ni cô Nguyệt-Hồng cũng theo chân hoàn tục. Phải, cái tên mi-miền, khá ái như vậy mà bỏ vào nơi tịch-mịch, không «ái» nữa sao được!

Ni cô Nguyệt-Hồng vốn là một nhà nữ-sĩ có tài, có sắc, buôn vi gia-đạo, bỏ nhà đi tìm sư an-ủi ở món đầu-phụ, tương tàu, ở cái mõ gỗ, cái áo giải nầu. Nhưng lòng ni cô vẫn nung nấu, nên cô lại trở về nhà, an-ủi lòng với món thịt, món cá vậy.

Ni cô Nguyệt-Hồng và sư Thượng-Chiếu lúc còn đi tu, lang thang hết chùa này đến am khác mà không đâu tìm được chốn tịch-mịch, tham u để tìm đến nát bản: chốn ấy, nào phải tìm tòi cho lắm, chính là lòng ta.

Tứ-Lý

Phụ Đốc Dược Phòng

Cậu còn trẻ trẻ thế mà mang lấy cái nghiện hút vào mình, tôi rất lấy làm hổ thẹn với chị em!

Easy-thu THUỐC CÁI này chỉ một chai giá 2\$50 trong 10 ngày là cậu có thể bỏ được, cậu còn chớ gì mà không uống đi?

MUA TẠI:
PHỤ - ĐỐC DƯỢC - PHÒNG
209, phố Khách Nam-định

Tết năm nay các ngài dùng giày gì?

GIÀY KIM - THỜI

Marque, dessin et modèle déposés

Kiểu rất đẹp, mũi láng hoa-kỳ rất tốt, đế cao-xu đen, đúc ở bên Pháp, đi bền gấp bốn lần đế da hay đế crepe, không chượt và toét ra như đế crepe, trông đẹp và nhẹ như đế da, đi mưa không thấm nước.

Giá rất hạ. Bán buôn và bán lẻ:

VẠN - TOÀN

HANOI - 95, Phố hàng Đào - HANOI

BÓNG MÂY QUA

Đọc hết trang cuối cùng, người thiết phụ đặt quyển tiểu-thuyết ấy lên đùi, nhìn qua cửa sổ ra vườn sau.

Buổi chiều xuân. Cái khung cây lá tươi tốt kìa, chỗ vàng non nắng rọi, chỗ xanh thắm bóng che, nắng trông đã quen mắt rồi, nhưng hôm nay có một vẻ đẹp mới lạ. Một cơn gió nhẹ đưa, mấy cánh hoa đào bay ngang, đôi bướm lảng lảng vòng vèo hồng trên cỏ cũng làm cho nắng buồn vẫn buồn vơ. Nàng chợt để ý đến cái dáng ngồi là ướt của mình, và tự cho mình là một người xuân nữ mơ màng trong tranh hay một nàng tiên âu sầu giữa nơi Lạc-uyên.

Phải, trong cái cảnh giàu sang nắng sáng đó quả là một nơi Lạc-uyên thực, mà nàng có vui bao giờ đâu? Nhất là trong lúc này, nàng vừa đọc xong một cuốn truyện tình mà nhân vật là những người thiếu-niên rất giàu tình cảm, khác hẳn người chồng nghiêm trang, yên lặng của nàng.

Chồng nàng là người tình rất tốt, thông minh, có chí khí, một bậc học giả uyên bác — nhưng chỉ thế thôi. Nàng muốn có người chồng ầu yếm nàng một cách nồng nàn kia! Phải có những lúc cảm khái chứa chan trong sự ái-ân, chứ không được yêu nhau một cách giữ dè, có chừng mực. Thế mà chồng cô Lan chỉ yêu nàng như người viết sách khảo cứu, sắp đặt từng mục, từng đoạn, khoan thai, trầm tĩnh, chứ không sôi nổi, háng hái như người có thi hứng làm một bài thơ. Thế không gọi là yêu nhau được.

Nàng thờ dãi và tự nghĩ: giá chồng mình cũng như người trong truyện, trải đủ các điều khó khăn mới lấy được người yêu làm vợ, mà khi đã được cùng nhau xum họp thường bảo với vợ: «Tôi không muốn làm chồng mình. Tôi muốn lựa thế: tôi muốn là người tình nhân say đắm của mình mãi mãi!» Giá chồng nàng cũng nói những lời âu yếm, đắm thắm ấy, thì nàng sẽ trả lời lại những câu thơ thiết biết chừng nào! Nàng sẽ yêu chồng nàng biết chừng nào! Nhưng chao ôi! sự thực với sự mơ tưởng mới xa nhau làm sao!

Cô Lan buồn bã, se sẽ lắc đầu, miệng mỉm cười một cách chua cay và thấy nỗi lòng như trào ra nước mắt.

Sáu giờ tối, đây tờ đã vắn đèn lên và một lát đã bưng cơm lên, vẫn thấy Lan đắm đắm ngồi đó. Nàng nghe thấy tiếng mõ lẽ phép:

- Xin mời mọi đi soi cơm.
- Nhưng nàng không nói gì. Đến lúc người đầy tớ mới lại hai lần nàng mới «Được!» một tiếng, song không nhúc nhích.

Gần sáu giờ rưỡi, người đầy tớ lên giục Lan ăn cơm lần nữa, Lan đã toan gắt, bỗng ngừng lại, tươi cười đáp lễ một người thiếu-niên âu phục ở ngoài cổng bước vào. Đó là Văn-Tường, một nhà văn-sĩ có tài và là bạn thân của Lê-Sinh, chồng người thiếu-phụ. Tường hỏi:

- Kia chị, anh đâu? Chưa soi cơm sao?
- Nhà tôi lên Phú-thọ, anh chưa biết ư?
- Chưa. Lên làm gì?
- Thăm mẹ tôi yếu.

Tường toan chào rồi lui gót, nhưng Lan vội mời ngồi lại. Nàng sai đầy tớ đưa nước rồi tha thớt đi lấy ché lại pha. Nàng vốn và bố Tường về công việc trước thuật của chàng và ngỡ lời khen ngợi những tác phẩm của chàng mới viết. Chàng vui lòng và khiêm tốn đáp lại. Trong lúc nói, nàng mỉm cười một cách rất tinh tú, đôi mắt đắm đuối nhìn chàng như nhìn người thường. Người thiếu-niên «anh Tuấn», «lãng mạn» (tiếng của Lan) ngồi trước mặt nàng đầy một thế là người chồng như ảng vẫn theo... Chàng là người ui về, trai lơ và theo như văn thơ của chàng

thì thực là một người mang một tấm lòng rất mặn nồng đắm thắm.

Hết truyện văn chương đến truyện gia đình. Nàng vừa dò nét mặt Tường vừa nói đến cảnh gia-đình của nàng:

— Tôi không ưa cảnh gia đình lặng lẽ của tôi... lặng lẽ bình yên như mặt hồ, không có những vui thú thắm-thía, là thường, vì không có những hồi sóng gió. Rồi nàng chữa:

— Nghĩa là không có những tình cảnh uyên chuyển hơn một chút. Chứ suốt đời cứ bằng phẳng, ngày nào cũng như ngày nào thì còn gọi là «sống» thế nào được.

— Nhưng cứ sóng gió hoài thì càng khổ. — Khổ như thế còn hơn nhiều. — Tường mỉm cười, gạt tàn thuốc lá và trông khói bay lên.

Câu truyện càng kéo dài, cứ chỉ của Lan càng có vẻ là lời. Nàng đứng lên đưa nước cho Tường, hoặc mời thuốc lá tận tay chàng. Có lần nhân dịp đưa cho chàng xem một quyển sách mới mua,

thì không trông đến kết cục, đến tai nạn sẽ xảy ra cho hai người. Tường chưa yêu, nhưng nếu chàng không tránh xa ngay, thì cái bản tình dè dặt dưới của chàng sẽ bắt chàng yêu một, yêu mê đi được. Tường biết thế lắm. Hoặc nói truyện, hoặc viết thư, chàng thường thú với các bạn hữu rằng: «Tôi bản tính nóng nản lắm, chứ không yên lặng như các anh tưởng đâu. Tôi chắc cái đời tình duyên của tôi sẽ không hình dị như người khác... Trong lòng tôi, một trận phong ba bao giờ cũng chực nổi lên, tôi chắc không thể nào tiết chế được lòng mình, nên vẫn phải phòng giữ cẩn thận».

Khi xe đỗ, bước vào gian nhà vắng vẻ, chàng tưởng đến cái đời sống tự do một mình với nàng Văn-Thọ mà chàng gọi là tình nhân của chàng, Văn-Tường mỉm cười, thảng lảng lại nhẹ nhàng, khoan khoái. Chàng vứt mũ áo xuống ghế cho tăng nhờ cất, cầm một quyển tiểu-thuyết cũng một đầu đề với quyển mà chàng

— Vâng...Nhưng... tôi xin lỗi, chẳng tôi... còn có... Tôi lại xem anh Sinh đã về chưa rồi lại phải đi có việc này.

Chàng nói câu sau thực nhanh và đã tìm thấy đủ câu đàm:

— Thôi, tôi xin phép chị... chị cho biết bao giờ anh về.

Lan thất vọng, không trả lời câu hỏi của Tường, chỉ gương nói:

— Có một bức thư... gửi cho anh.

— Gửi cho tôi?

Tường nhìn Lan thấy nàng cúi đầu chỉ tay vào phía bàn giấy:

— Bức thư để trên bàn kia, anh cầm về mà xem.

Chàng vào cầm lấy, ngẫm nghĩ. một lát rồi yên lặng chào người thiếu phụ bước xuống thềm. Lan dặn theo:

— Nhà tôi đến chiều thứ sáu mới xuống. Hôm ấy là thứ ba.

Bức thư Tường giờ ra đọc, viết bằng chữ Pháp:

«Anh phải là người không có lòng, «không có tình cảm mới đứng đưng «được với tôi đến như thế, mới không «thấy những nỗi lòng đau khổ của một «người đàn bà đáng thương. Không! Đến «nỗi thế ư? Anh không thể đứng thấy, «đừng biết được! Phải, anh thấy, anh «đã thấy rồi. Tôi đau khổ chính vì anh «đấy. Tại làm sao tôi phải yêu anh? Tại «làm sao một người đàn bà có chồng «lại phải làm nô-lê cho một thứ dục-vọng «mà người ta nghiêm trách? Chỉ có ái- «tình là trả lời được. Bấy lâu nay, con «mắt tôi chưa làm cho anh trông thấu «lòng tôi ư? Rồi đến bây giờ, những lời «nói của tôi liệu có chuyển được lòng anh «không? Bức thư trả lời của anh sẽ truyền «cho tôi được sung sướng hay phải đau «khổ đó».

Tường đọc xong bức thư, ngồi trước bàn giấy ngẫm nghĩ một hồi lâu, chàng để dịch mờ gầy viết từ đầu thuyết sang một bên, định viết thư trả lời cho: Bà Lê Sinh, nhưng chàng ngừng bút ngay sau khi viết chữ thứ nhất. Chàng vẫn vờ nhìn vào điều thuốc lá đang xông khói trước mặt, «chặc!» một tiếng, buông bút đứng lên.

— Cô này thực là người trong tiểu thuyết tây, từ cứ chỉ cho đến lời nói trong thư đều phỏng theo tiểu thuyết tây cả. Họ yêu ta chưa chắc đã thực vì «ái-tình!» Họ muốn cho đời họ cũng có vẻ phiêu tạt như trong các truyện họ đọc, không bằng lòng một cuộc đời họ đương sống và mong sống một cuộc đời khác thường như trong tiểu thuyết. Anh Sinh có biết thế không?

Rồi chàng nói to những ý tưởng trong trí:

— Không! Ta phải cứu lấy cái hạnh-phúc của bạn ta mới được, ta phải làm cho vợ bạn ta bỏ những mộng tưởng kỳ quái kia đi mới được.

Tường biết rằng điều đó làm rất khó xong. Các phương kế chàng nghĩ trước tiên lại là phương kế hễ hơn hết: chàng định lấy tình bằng hữu bảo riêng cho Sinh biết rằng vợ anh ấy không được đứng đắn đâu. Tường lúc đầu: làm như thế chỉ đeo vào lòng Sinh một mặt ngờ vực đau đớn mà có lẽ từ trước đến nay anh ấy không có. Hay là chính chàng đến giảng giải cho vợ bạn nghe các điều phải chăng? Chàng ngần ngừ rồi bật lên cười:

— Mình định đóng một vai đạo-đức đây hay sao? Nhưng đừng liệu có nên không? Hay lại tự dẫn thân vào lưới?

Chàng bần khoản đến ngót nửa giờ, đi đi lại lại trong phòng, khi thì yên lặng, khi thì lẩm bẩm một mình. Bỗng mặt vui vẻ, chàng quay ngoắt ra cửa sổ, vứt mạnh mấy thuốc lá thật xa rồi vừa cười vừa soa hai tay vào nhau như người vừa tìm ra được một ý kiến mới lạ.

Lan mong đợi Tường hết ngày thứ tư không thấy mặt. Một lần nhận được thư của người đưa giấy, nàng tái mặt đi, v



nàng; đứng sát bên chàng, ghé gần vai chàng mà cùng đọc những trang giấy chàng lật lên giờ.

Không một cử chỉ nào lọt khỏi mắt Tường. Nhưng vẫn như mọi lần, chàng làm như người vô-tình không thấy gì hết. Đồng hồ đánh bảy giờ, Tường đứng dậy cáo từ và hỏi:

- Đến bao giờ anh Sinh xuống?
- Ngẫm nghĩ một lát, người thiếu-phụ đáp:
- Đến mai, độ năm giờ.
- Vâng, để mai tôi lại xin đến.

Tường ở nhà bạn ra về, lẩm bầm nói mãi một câu: «Thực là nguy hiểm! Vợ Sinh, mình vẫn biết là một người mơ màng, một người «lãng mạn» lắm... nhưng đến như việc hôm nay thì thực mình không ngờ. Ô!... nguy hiểm thực!»

Nguy hiểm là tiếng chàng cho là đúng nhất để đặt cho những cử chỉ của Lan. Vì Lan là một người thiếu-phụ đẹp đi có, tươi tốt, êm ái, là lời, một vật quý của... của dục tình. Tường gặt đầu: «Phải, của dục tình. Chứ ái-tình là một vật thiêng liêng, nó nung đốt lòng người, nhưng ugon lửa của nó trong sạch».

Nghe đến cái đáng dục tình của vợ bạn, chàng ngạc nhiên lắm. Chàng tưởng được một người chồng như Sinh, thì nàng còn cần phải mong gì hơn nữa? Một là Sinh đối với vợ không từ tế, dịu dàng bằng đối với bạn hữu, điều đó Tường không thể tin được. Hai là vợ Sinh là người chẳng ra gì. Tấm lòng ngay thẳng của chàng hơi có ý bất bình, nhưng tưởng đến một vài giây phút chàng ở gần cái nhan sắc lộng lẫy kia, chàng lại lo sợ: «Trời ơi! sa vào trong cái lưới tình này mới thực là khổ, mới thực là gặp một «tai nạn»... Rồi kết cục ra sao?»

Khi đã bắt yêu nhau, đã say mê nhau,

thấy ở tay Lan lúc này, lơ đãng, gỡ hai ba tờ rồi mắt mòng nhìn lên trần nhà.

«Không! Ta không nên để cho anh Sinh, người bạn chí thân của ta đau khổ được. Anh yêu vợ lắm, nhưng anh không biết cách yêu, biết tinh tình của người bạn «chung sống với anh».

Tường nghĩ thế rồi tự cam đoan với mình rằng, chàng sẽ tìm hết cách khôn khéo để cho Sinh biết yêu, chiều, biết giữ gìn lấy vợ.

Chiều hôm sau, tâu Phú-thọ xuống được hơn một giờ thì Tường đến chơi nhà bạn.

Lan ngồi một mình trong phòng khách nhìn ra cửa sổ, tay dịu dàng nâng má, thân mềm-mại dựa lưng ghế bành, chân bắt chéo thớ ở nhân lên đôi giày mang cá ần một nửa dưới nếp quần cầm nhưng dài. Nàng có một vẻ biếng trang điềm rất có ý vị. Hai má đã mơn mơn mà sự cảm động lúc thấy Tường làm hồng thêm lên.

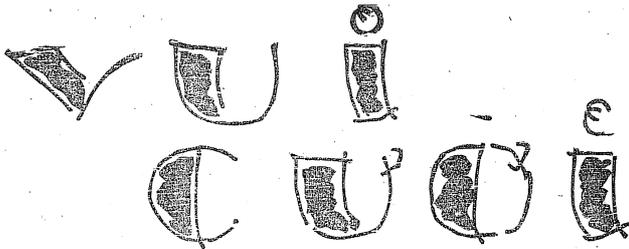
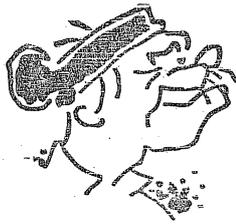
— Mời anh vào chơi. Nhà tôi vẫn chưa xuống.

Tường định quay ra thì Lan đứng lên, tỏ ra chiều đau khổ tuyệt vọng, hai mắt trách móc nhìn người thiếu niên không rời. Chàng cảm mũi ở tay, trông ngạc nhiên rồi đi. Chàng hết sức giữ về niềm tình, nhưng không thể được, ngượng ngịu cầm lấy điều thuốc lá mà Lan không tưởng đến mới chàng. Tường chào rồi toan lui chân, Lan vội nói:

— Thi anh Tường hãy ngồi chơi đây. Việc gì vội vàng đến thế?

Giọng Lan nói ra ý van lơn, Lan lại gọi đến tên chàng.

Nhưng Tường được những tiếng ấy cứ khỏi cái yên lặng đáng sợ. Chàng là n bầm:



Của Vô-danh

Biết lắm chứ.

Lý Toét - Thưa ông, tôi lĩnh cái măng-đa.

Thầy ký - Ông biết ký chữ quốc ngữ không?

Lý Toét - Biết lắm chứ.

Thầy ký - Thế ký vào đây.

Lý Toét ký: 國語

Của T. T. Uyên

Lý Toét vận-dộng.

Cu Toét, con thứ hai lý Toét đi học ở trường lũng. Đọc sách vệ-sinh, cu Toét thấy bố gầy liền bảo:

- Này thầy ơi, sao thầy không năng vận-dộng, hoặc chạy, hoặc cưỡi...

Chưa nói dứt lời, lý Toét vội nói: Ấy, mà không biết, ngày xưa tao «chạy» lý-trường mất bao nhiêu là tiền, hết sức vận-dộng, ra luôn vào cái mũi ấy, con a.

Của Vô-danh

Tối 30 tết, lý Toét sắp sửa ra đình tế giao-thừa, nhưng cứ quanh quẩn không đi. Vợ thấy băn khoăn hỏi:

Lý Toét nói: chờ mọc trăng đã chứ, tối mà thế này đi thế nào được...

Vợ - ...?

Của B. L. C. Port

Ba ếch đổ cả Ngốc.

- Tôi đổ anh biết con gì mà nó có đầu, không có đuôi, rồi đầu đuôi không có?

Cả Ngốc - Con gì mà quay quắt thế. Con người đa tình chẳng?

- Không phải.

- Con thò lò chẳng?

cầm đồng quá; nhưng lúc đọc, lại không phải thư của Tường. Đến mai khuya nàng mới chịu bỏ những đồ trang sức ra, rồi không tưởng đến rửa mặt phần, Lan vào nằm vật xuống giường nức nở khóc.

Chín giờ rồi sáng thứ năm, Lan trở dậy được một lát, chưa kịp trang điểm xong thì thấy Tường đến.

Anh ta vui vẻ nhanh nhẹn xin lỗi: - Chị tha thứ cho tôi nhé.

- Anh có lỗi gì phải tha thứ.

Nàng nói rồi nghĩ bụng: chẳng biết đó có phải là dấu hiệu đáng mừng không?

Tường ngồi đợi chờ Lan trang điểm xong rồi tươi cười nói với nàng như nói với một người bạn rất thân thiết:

- Tôi đọc bức thư của chị thật lấy làm sung sướng và cảm động không biết chừng nào mà kể. Thực vậy, tôi lại hiểu lòng chị lắm: lòng người có nhiều tình hình rất phức tạp, eo le... Mà người càng có tâm tư học thức cao, càng bị những nỗi eo le ấy làm cho đau khổ.

Giọng chàng nói nhẹ nhàng và ôn tồn, chàng khéo khiến cho những lời nói ấy ra thân mật tự nhiên như lời bàn bạc:

- Phải, chúng ta là người, chúng ta yếu đuối. Nhưng chị chắc cũng nghĩ như tôi, ta chẳng được sự yên ổn ấy tức là làm được một việc tốt đẹp vô cùng... Chị với tôi, ta hiểu biết được lòng nhau... tôi có thể nói ta sinh ra để hiểu nhau... nhưng ta không thể yêu nhau ngoài nghĩa bề bạn được. Chúng ta cũng phải nghĩ đến bốn

- Không phải.
- Con quạ vứt chẳng?
- Không phải.
- Con cá mực chần?
- Cũng không phải.
- Chiu.

Tôi giảng cho anh nghe: nó là con chuột cống béo sù, khi nó thấy bụng no đói, nó chui nửa mình ra, còn nửa ở trong lỗ, thế là có đầu hơi nhè, trông thấy mỗi, nó ra đớp lấy, thế là có cả đầu đuôi nhè, thấy động tiếng người, nó phải chui vào lỗ nó một nửa, thế là có đuôi thôi nhè, nó chèn nó lại vào trong cùng hang nó đùa với vợ con nó, thế là đầu đuôi cũng không có nhè.

Của M. Đào Hanoi

Đạo-đức lý Toét.

Lý Toét ra tình gặp một cậu học trò bên hỏi:

- Này cậu khóa (?) cậu bảo dùm tôi mấy giờ rồi?

- Mười một giờ kém mười, cụ a.

Lý Toét ngân ngời ra, rút chiếc khăn mặt đỏ lau cặp mắt nhòe nhòe rồi lẩm bẩm ra dáng tức giận:

- Hừ! đời giả dối có khác! Cái gì cũng giả dối cả! Giả dối, giả dối tuổi! Đến thì với giờ họ cũng còn làm kém năm với kém mười!

Của N. Hợp Hanoi

Thầy giáo giảng bài.

Giờ quốc văn, thầy giáo gọi một cậu học trò, hỏi rằng:

- Bảng khung nghĩa là gì?
- Thưa thầy, bảng khung nghĩa là là à...

Thầy lại chỉ a h khác mà hỏi:

- Bảng khung nghĩa là gì?
- Thưa thầy, bảng khung là là là.
- Đồ gổt, có thể mà không giảng được, (rồi thầy giảng liền). Thầy giáo tay lèn làm hiệu rồi giảng rằng:

- Bảng khung nghĩa là: nó cứ bảng khung r h thế này này: hiểu chưa?

Của B. N. Đẹp Sơn-tây

Thịt đông hám.

Bà tham mời khách ở lại sơi bữa cơm soạn. Món ăn phần có gái nhơn trông nom.

Đang bữa, bà tham gọi con lấy thịt đông ăn với dưa chua.

Có con ở trong bếp lên tiếng giơng dạ nói to:

- Thưa mẹ, thịt đông con đang hám

Của P. H. Quyên Sơn-tây

Nghềnh ngãng.

Trong chác, hề sư ông đọc xong một câu kinh «lễ phật» thì vãi ngoài cũng đọc theo:

... đến câu: «nam vô kim cương lao cương p à tán kim quang phật».

Vãi nghe không rõ, đọc ngay:

- Nam vô kim cương leo tường phá tán kim quang phật...



Lý Toét (ngắm) - «Vân xem trang trọng khác vời, Khuôn trăng đầy đặn, nét ngài nở nang.» Chà! cái mặt cô Thủy-Vân chẳng khác chi cái bá h đúc, thảo rảo cụ Nguyễn - Du khen mù trời!

Kỳ sau sẽ đăng kết quả cuộc thi về số mùa xuân cuộc thi vui cười và thi tranh Lý Toét

phận: Chỉ đối với chồng, tôi đối với bạn... Tôi biết rằng, đầu sao chị cũng như tôi, ta sẽ tiếc chút tình thoáng qua trong chớp lát ấy, nhưng ta có thể để cho nó qua đi được, ta sẽ cố sức mà quên nó đi. Lan thở dài, nhìn xuống dưới chân, nét mặt như se lại và cố giữ vẻ thản nhiên. Tường tuy do dãn từng lời và lúc ấy thấy bối rối, nhưng không dám ngừng. Khi nào gặp câu khó nói thì chàng nói bằng tiếng Pháp. Chàng thấy cái cần phải nhắc đi nhắc lại một câu: - Phải, tôi hiểu chị lắm. Tôi hiểu lòng chị nên tôi rất lấy làm cảm động. Rồi chàng lại tiếp: - Xưa nay, bất kỳ người tiết phụ nào cũng có những ý tưởng... những lúc mơ mộng... ra ngoài bốn phận. Trường biết rằng mình đã nói đối một cách dữ dội, nhưng chàng nói luôn: - Bởi vì lòng mình có phải là một vật bất di, bất dịch đâu, nó phức tạp, uyển chuyển, làm cho mình phải khổ, phải cay đắng, phải phấn đấu với chính mình. Lúc nào chàng cũng phải cố ý giữ cho lời nói thực tự nhiên và hòa nhã, lấy các lẽ phải và các nguy hiểm ra để «trả lời» vợ bạn. Chàng càng nói càng thấy lưu loát, nên nói được những lời khó nhất một cách khôn khéo, ý nhị, khiến cho người thiếu phụ phải có lòng cảm tạ mình. Sau chàng nói đến Sinh thì chàng hết lời khen phục cái tài trí và đức tính của bạn, như g chàng ca tụng nhất là tấm lòng quý hóa của chồng L. a. Chàng lựa

lời nói cho Lan biết rằng chồng Lan yêu nàng một cách kín nhiệm nhưng đậm thắm, và nhân thể chàng bày tỏ cho Lan hiểu rằng cái ái-tình êm đềm, yêu lãng trong gia đình bao giờ cũng đậm thắm hơn tình ái tình lãng mạn, nồng nàn, sôi nổi. Lan ngồi yên lặng nghe chàng nói, vẻ mặt âu sầu và ra chiều nhẵn nhụi chứ không phải hồ hẹ, nên Tường biết lời mình đã có hiệu quả. Đến khi Lan không cầm được nước mắt nữa, bỗng gục xuống bàn nước nức nở khóc là đến lúc chàng có ý chờ đợi. Chàng liệu không nên kéo dài câu chuyện ra nữa, liền đứng dậy cáo từ. Chàng nhẹ nhàng bước một trên vệ đường, hút gió bên ngoài một cách khoan khoái. Chàng đang thấy sung sướng như người làm được việc rất tốt, chợt nghĩ lại, tự hỏi có phải mình vừa đóng một vai đó hay không? Đã không sa ngã thì thôi, thì tránh đi để cho người ta quên mình, chứ thuyết lý như thế làm gì? Rồi Tường lại tự trả lời để tự an ủi? - Không. Ta còn muốn làm thầy lang để chữa cho chị ta cái bệnh hay mơ tưởng viên vọng nữa kia mà.

hiện tự yên lặng của Sinh mà nàng vẫn không yên, bấy giờ thấy càng đáng yêu hơn. Về đến nhà thì gặp Tường cũng vừa đến, chàng vui vẻ chào hỏi hai vợ chồng bạn và nói chuyện với hai người một cách rất thản nhiên, như không xảy ra việc gì cả. Chàng rất bằng lòng vì thấy Lan không hề ngượng nghịu một tí gì, lại thấy Lan ra chiều quên quít vữa và chồng hơn trước. Chàng cho sự âu yếm ấy là công nghiệp của mình và hết lòng mong rằng gia đình của bạn sẽ được đầm ấm như thế mãi mãi. Nhưng sau khi ở nhà bạn ra về, chàng lại thấy trong lòng buồn hiu. Lần thứ nhất chàng thấy cái đời đơn chiếc của chàng lạnh lẽo lạ thường và ngậm ngùi như thường tiếc cái gì... Chàng nhớ lại bức thư tình của Lan mà chàng đã sẽ đi ngay từ hôm nhận được, và ôn lại câu chuyện chàng nói với Lan, ôn lại bài luận lý chàng đem ra giảng thuyết trước mặt một người thiếu phụ đa tình. Hình ảnh của Lan lúc đó rõ rệt in trong tâm tưởng chàng, chàng lại thoáng có tia hi vọng rằng Lan vẫn còn yêu chàng, không cho lời khuyên giải của chàng là phải... Bỗng nhiên chàng bước mạnh tay xuống lên không-khí mấy cái như người rùng rùng đuổi những vật vô hình và nói to lên mấy tiếng: - Ô vô lý, vô lý, không có lẽ thế được! Mình điên hay sao? Thế Lữ

CUỘC ĐIỀM BÁO VÀ ĐIỀM SÁCH MÙA XUÂN

Báo Bạn Trẻ, một tờ báo mới ra đời được vài tháng nay, có ba cáo sê thay đổi hẳn. Ở ngay trang đầu nêu lên mấy dòng chữ thật to:

Kính cáo cùng các bạn đọc giả - Bạn Trẻ.

Kính cáo cùng các! cần thận quá, nhưng tôi, tôi sẽ đề: Kính cáo cùng cả các cô, các cậu, có lẽ cần thận hơn. Chắc tòa soạn Bạn Trẻ muốn cho người ta chú ý hẳn. Không tin, ta cứ thử đọc to lên mà xem: *kính cáo cùng các... kính cáo cùng các... kính cáo cùng các... nghe na ná như tiếng chuông xe nhà: kính ca kính coong, kính ca kính coong, làm ta phải giật nảy mình.*

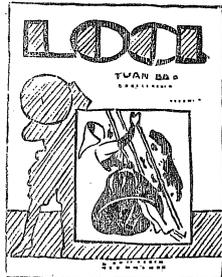
Báo Loa ra đời có một cái đặc sắc không giăng nghĩa nổi tên mình cả gì?

Loa nào?

Một tên lính mới trong làng báo: báo Loa của ông Bùi xuân Học, chủ tờ Ngạc-báo. Tiếng loa hẳn phải to tát... như tiếng nổ nổi súp-de.

Nhưng loa nó là cái gì. Loa báo còn chưa cho biết rõ. Theo bài phi lộ của báo ấy, có lẽ loa ở chữ Loa-thành mà ra. Nếu thế thì Loa báo lại hóa ra tròn con ốc mắt. Rõ rầy!

Vậy thì loa là cái loa hay là tròn con ốc? Hay là cái loa bằng tròn con ốc?



Bấy nhiêu câu hỏi mà không thấy câu nào trả lời. Ngồi tần mẩn nghĩ kỹ cái bia tờ Loa, mới rõ câu trả lời có ý vị của bức tranh vẽ người đánh đu: nói khi vô phép, xin lỗi đọc giả, trông cái váy có ả chơi đu sòe ra giống cái loa ra phết.

Từ-Ly

Loa là gì?

Là cái loa vẽ ngoài bia báo ấy chẳng? Không, hình ấy là hình cái đĩa hát của Phăng Xoa Hoi đấy chứ.

Là Loa-thành như lời phi lộ báo ấy nói chẳng?

Vậy thì thành sây soáy tròn ốc của Thục vương đến mất thiêng vì sự vi von vô lý của ông Bùi xuân Học.

Là cái váy sòe ra như hình vẽ ngoài bia mà Từ Ly nói chẳng? Nếu thế

xin cứ mời ông Học thôi loa cho.

Là tóc soạn chẳng? Địch rồi mà no nghĩa lắm, ông Học ạ.

Lại còn một nghĩa bất ngờ nữa: Loa (Loie) là con ngỗng. Nghĩa sau này có lẽ đúng nhất.

Hồ lớn ngày tết

Báo Nhật Tân số tết có thêm được một món trong nôi Tạp-pi-lu. Món ấy của Tiêu Liêu, một nhà chuyên môn nói hẳn. Xin trích đây một đoạn trong bài Sờ bô:

«Ta chỉ nên soi cá dè dè, rửa khu khú và mắm tôm tươi cho thật đầy. Và giậy rằng, mùa đông lấy táo tàu nhét vào bộ phận sinh dục của đàn bà chữa một tuần lễ, lấy ra ăn thì rất bổ.»

Những món khác, tuy khó tiêu, nhưng còn chịu được, đến món «táo tàu» này thì thật quá lắm!

Quyển tuổi xuân với ngày xuân



Các bạn muốn biết giá trị cuốn này, xin xem mục Hạt đậu dụn ở trang 14. Ở ngoài bia, ta thấy nêu lên bốn chữ: Tiên phong văn đoàn.

Có lẽ sắp bắt đầu dịch «văn đoàn». Muốn cho Tiên phong văn đoàn có ý nghĩa hay, nên đổi ra: Hậu tập văn đoàn. Như vậy, đúng sự thực hơn.

Nói đến Tiên phong văn đoàn, lại nhớ đến cuốn Tân quốc dân. Ngoài bia có đặt một cái dấu na ná như cái dấu của Tự Lực Văn Đoàn: cũng có con chim và mấy ngón nước. Chỉ khác có một tí là con chim ở cuốn Tân quốc Dân, có lời thêm cái đuôi. Chẳng trách thiên hạ vẫn thường nói, bắt chước lời đuôi.

«LỌ»

Ở Haiphong có xuất bản cuốn sách «Lọ», trong cuốn sách lọ ấy có nói đến «đàn báo» Bắc-kỳ. Văn chi mà tàn nhẫn quá thế! Xin trích nguyên văn ra đây mấy đoạn làm càn cứ:

Tiểu thuyết tuần san

Anh em Công Định, Công Nghi hăm hở ra cồ động cho thuốc lậu Từ ngọc Liên, và...mắm tôm tươi. Dùng những câu văn «chớ đều» mà pha trò, tự cho thế là trào phúng. Đừng tiêu biểu cho lối văn «càn lung». Chỉ dành riêng cho lũ con sen thẳng nhỏ ngâm nga ở mấy nước, bên một đèn.

Thanh Niên

Vọt ra lần này, trung ba chữ tên «Đồ văn Tinh». Đồ văn Tinh, cái thẳng ranh

con mới nứt mắt, đã phệnh phạo nôi khoác; «tôi mười lăm năm lăn lộn trong làng báo».

Than ôi! Đồ văn Tinh! Nin đi con! Con nên lại kéo áo lão Ngạc văn Đồng mà thưa với lão rằng: «Thưa thầy, thầy sỏ con. Thầy rừ cho con đem giá tài ra làm báo cho thầy, nay con đã tiêu hết ít sanh, nôi, ống nhỏ, xin trả lại báo thầy, để cho con về bà ti».

Đồng pháp

Đồng Pháp được ông Lê Vọng làm chủ bút. Tưởng khá, ai ngờ cái lão Huy chỉ có được cái trăn Lê Vọng mà dưới trăn chả có «dềch» gì. Bởi vậy cho nên dốt nhất Đồng Pháp, nhảm cũng nhảm nhất Đồng Pháp.

Còn gì nữa?

À, còn mấy thằng nhãi ra cuốn «Hồn liềm sỏ». Cái virgule chưa biết đặt, cái parenthése chưa biết dùng, thế mà lên mặt văn-sĩ phi-lô-dốp. Hỏi rằng: liềm sỏ người để dáu, con?

Vấn chương như vậy thì nên cho vào «lọ» hermeticos theo lối Granval mà dút nút tắc tị nó lại.

Sách chơi xuân của nhà Nam-kỳ

Trong sách này có những bài thơ của Việt Điều (có lẽ là biệt hiệu ông Trần-tuần-Khải) là nghe được, nhưng hay hơn những bài thơ của Việt Điều có mấy bài thơ quảng cáo của lò rượu.

Xin trích đây một bài thơ của Việt Điều và một bài thơ quảng cáo của lò rượu:

*Ba vạn sáu nghìn ngày, trong vũ trụ.
Bóng cầu bay lấp ló có bao lam!
Cuối một năm thời kỳ một năm.
So vắng cồ lai cảm đã mấy nôi.*

Việt Điều

*Ngày xuân hoa cỏ tươi cười
Uống rượu Văn-diễn, ngâm bài chơi xuân.*

*Trăm năm sống ở cõi trần
Hơn nhau rượu thành, thơ thần ai ơi;
Nếu rượu thành làm cho người ta
Nhưc đầu thì thơ thần của ông Việt Điều làm cho người ta bí óc.*

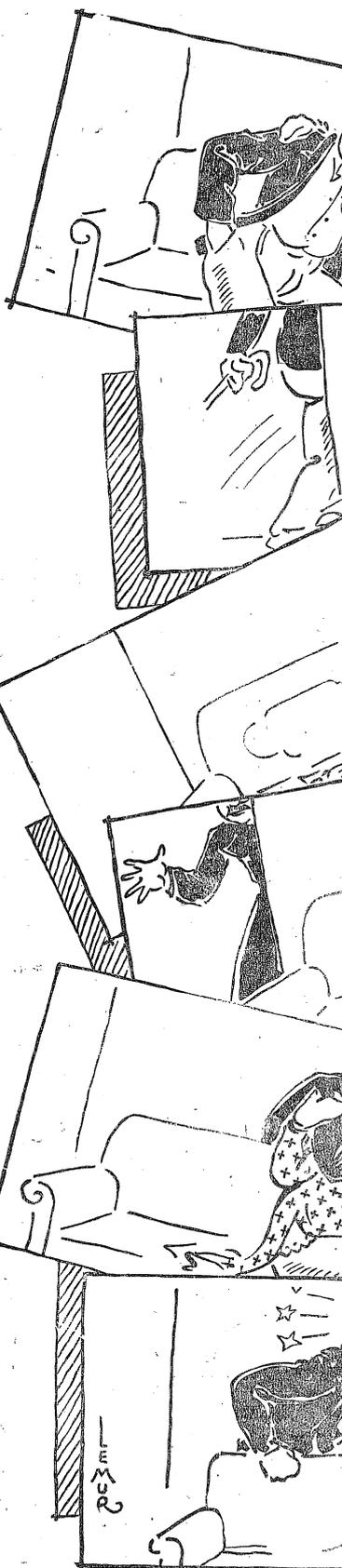
Ngoài ra còn sách mùa xuân của Nhật nam ấn thư họa quán được phỏng (một nhà vừa bán sách vừa bán tranh, vừa bán thuốc, ý hẳn bán thuốc ngủ), còn tập mùa xuân của Tân văn tiểu thuyết, tập «Tiếng Xuân, con... nhiều lắm nữa.

Thiên hạ nó nức xuân... Chỉ riêng có Phụ Nữ thời đàm năm nay không có tí xuân nào cả. Vậy xin lấy Kiều:

*Mặc người gió Sờ mưa Tân,
Nỡ ừng mình nào biết cồ xuân là gì.*

Nhất-nhị-Linh

Nửa chừng xuân có thêm một đoạn dài về sau, khiến câu truyện thêm có một thú vị không ngờ. Sau này thế nào cũng sẽ đăng vào Phong-Hóa trong vài kỳ để các bạn không mua sách cũng được xem.



NHÀ MÁY RUỘM TÔ-CHÂU

100, Phố Bờ-Sông, Hanoi (gần cột Đồng-Hồ)

C
U
Y
E
N

ruộm đủ các thứ hàng Tây, hớp quần áo tây, chải tuyết và đôi mả: các hàng nhuộm, ruộm các hàng sọc, sọc hàng gặt rộng bao nhiêu đã có máy làm, đẹp như hàng ngoại quốc.

NÊN DÙNG PHÁO VIỆT-NAM

Hiệu Tường-Kỳ, Hạnh-Phúc, Khánh-Thọ

BÁN TẠI HIỆU TƯỜNG-KỶ

78-80, PHỐ HÀNG ĐƯỜNG VÀ 44, PHỐ HÀNG BỒ, HÀ NỘI

Xưởng chế-tạo: làng Phú-xá, Hà-đông

có đặt đại-lý khắp tam kỳ

Ông tôi & bụi này

HAIKAI

Một lối thơ ngắn Nhật - bản. Toàn bài chỉ có ba câu 17 chữ (syllables) câu 1 và câu 3 có 5 chữ, câu 2 có 7 chữ. Lối thơ này cũng như nhiều lối thơ Nhật khác không có vần. Câu thứ ba thường có nghĩa bất ngờ.

Một bài Haikai Nhật:

Một bông hoa bay rụng,
Tôi trông thấy nó trở lên cành:
Ra nó là con bướm.

Mấy bài Haikai Annam

của Akatombo (Ôt nhân)

Cười một mình

Hi-dinh đọc hài - đàm,
Có tiếng cười đòn như nấc nê:
Tiếng cười của Hi-dinh.

Tchya.

Tchya, tên chi ngô?
Tây? Khổng-Tâu? Khổng-Annam? Khổng.
À! tiếng gọi đêm khuya.

Nỗi súp-de nõ.

Xuân-Học mang máy ảnh
Chạy đi chụp nỗi súp-de nõ
Về đăng lên Ngo-báo.

Loa.

«Loa» là cái gì đấy?
Ốc? Hay tóc soạn? Hay loa kèn?
À! Nó là cái váy.

Diễn văn

Ông Lê-Dư nói truyện:
Trần cao phân chiếu ánh đèn điện:
Mồm ông bị chói đèn.

Xã-thuyết.

Đọc hết bài xã thuyết,
Chẳng biết cụ bằng muốn nói gì.
Cất tiếng khen: «tuyệt! tuyệt!»

Văn học tạp chí.

Con vật có ba khúc:
Đầu tàu, đuôi mán, giữa ăng-lê:
Con «tạp chí Văn Học».

Thủy-tiên-trang.

Đến thăm thủy-tiên-trang,
Vỗ tay khen tặng ông Công-Tiền:
«Ồ! làm hành tây nhỉ!»

THƠ-MỚI

CÂY ĐÀN MUỐN ĐIỀU

Tặng TỬ-LY

— Tôi là kẻ bỏ hành phiêu lãng,
Đường trần gian xuôi ngược để vui chơi:
Tim cảm giác hay, trong tiếng khóc,
Cầu cười,
Trong lúc gian lao, với trong khi
sung-sướng.
Khi phần đầu cũng như hồi mơ tưởng,
Tôi yêu đời cùng với cảnh làm than,
Với cảnh thương tâm, ghê gớm, đìu
dàng,
Cảnh rục rĩ, cảnh ái ân hay dự dội.

Anh dù bảo: tình tình tôi hay thay đổi,
Không chuyên tâm, không chủ nghĩa—
Nhưng cần chi?

Tôi ch là một khách tình si,
Ham cái Đẹp muốn hình, muốn vẻ.
Mượn lấy bút nàng Ly-Tao, tôi vẽ,
Và mượn cây đàn ngai phím tôi ca,
Cái Đẹp u trầm, đắm thắm, hay ngày
thơ,
Cũng như cái Đẹp cao siêu, hùng tráng
Của non nước, của thi văn, tư tưởng.

Dáng yêu kiều tha thướt của giai nhân;
Ánh tương bình linh hoạt nắng trời xuân
Về sâu muộn âm thầm ngày mưa gió;
Cảnh vĩ-dại sóng nghiêng trời, thác
ngân đổ;

Nét mong manh, thấp thoáng cánh
hoa bay;

Cảnh cơ hàn nơi nước động bần lây;
Thủ sản lạn mơ hồ trong ảo mộng;
Hay lòng hăng hái đua giành đời
náo động;

Tôi đều yêu, đều thích, đều say mê.

Tôi sẵn lòng đau vì những tiếng ai-bì,
Cảm khái vì những lời hăng hái.
Tôi ca với tiếng lòng phần khởi,
Tôi than với người thiếu nữ băng
khương,

Tôi vào vòn cùng tiếng sáo lưng chừng,
Tôi yên ủi với tiếng chuông huyền diệu.
Với Nàng thơ, tôi có chiếc đàn muôn
điệu,

Với Nàng thơ, tôi có cây bút muôn màu,
Tôi muốn làm nhà nghệ sĩ nhiệm-mầu
Lấy Thanh, Sắc trần gian làm tài liệu.

Thế-Lữ

VĂN-NHẠI

ĐÔI CHÂN MUỐN ĐIỀU

Không tặng TỬ-LY

Tôi, công tử Hà-thành phóng lãng,
Đường Khâm - thiên xuôi ngược để
vui chơi:
Tim các thú vui trong tiếng hát, cầu
cười,
Trong lúc rượu say với trong khi
đập trống.
Khi truyền ran cũng như hồi mê-mộng,
Yêu cô nàng lộng lẫy cảnh phần son,
Với cảnh đèn xanh chiếu ánh sáng
địu dàng,
Cảnh buổi ấm «ken cò» lơ mơ khởi.

Anh dù trách: tình tình tôi không
thay đổi,
Khinh tình thần, ghét đạo - đức. —
Nhưng cần chi?

Tôi chỉ là một kẻ tình si,
Ham Khoái Lạc thân hình vật chất.
Mượn lấy trống nhà cô Sen, tôi đập,
Và mượn cô Đào tha thướt, cũng có
Hết «vấn sớ», «phớ-tớ» lại «tằng-gô»
Này theo điệu lung tung, lảo nhào,
Của tiếng đàn, và tiếng kèn, tiếng sáo.

Dáng yêu kiều tha thướt của cô Vân;
Sắc tương bình linh hoạt của cô Xuân;
Cảnh nào động của những buổi
nhảy đó;

Mùi hơi hám, nồng nàn mờ hơi đỏ;
Tiếng đàn ca những máy hát inh tai;
Về trai lơ của các «cúp» đua tài;

Thủ say đắm xuân tình lòng rung động;
Hay khi nhảy nhót theo điệu kèn lên,
xuống;

Tôi đều yêu, đều thích, đều say mê.

Cùng có mới tập, tôi sẵn lòng đi,
Cũng như cùng các cô đã hăng hái.
Tôi nâng đỡ những cô uế-oái,
Tôi than cùng cô chưa có tình nhân,
Tôi vào vòn cùng tiếng hát lưng chừng,
Tôi sỏi nổi với tiếng đàn tưng mếu,
Với cô em, tôi có đôi chân đũ điệu,
Với cô em, tôi có giọng tán đũ màu,
Tôi muốn làm Kỹ sư mở nhiệm mầu,
Lấy Con Gái trần gian làm tài liệu.

T. Bách

Con rùa hộp

(Làm theo bài Holotoghiçon của Shôba).

Con tu hú

(của Shôba) (1)

Nobounaga: Nếu nó không chịu hát,
Thì ta giết nó ngay lập tức,
Cái con chim tu hú!

Hidēyoshi: Nếu nó không chịu hát,
Thì ta làm cho nó phải hát
Cái con chim tu hú!

Léyaçon: Nếu nó không chịu hát,
Thì ta hãy chờ, rồi nó hát,
Cái con chim tu hú!

(1) Ba bài thơ này tác-giả làm ra để tả tâm tình bần đần nhân Nhật-bản: Nobounaga, Hidēyoshi và Léyaçon.

Con rùa hộp

(của Tombo) (1)

Rwri nhân: Nếu nó không thò đầu,
Thì ta giết nó đi cho rành
Con rùa hộp Khoa-Học.

Vối nhân: Nếu nó không thò đầu,
Thì ta đánh riêm đốt đi nó,
Con rùa hộp Khoa-Học.

Thủy tiên nhân: Nếu nó không thò đầu,
Thì ta cứ để mặc kệ nó,
Con rùa hộp Khoa-Học.

Akatommo Nirei.

(1) Câu ba bài thơ này tả ba tâm tình của ông Nguyễn-công-Tiền.

Nhà Khiêu-Vũ to và lịch-sự nhất ở Hà-thành là:

HANOI BAR DANCING

100, Rue des Voiles, Hanoi

Buồng Khiêu-Vũ rộng 150m². Bài tri theo lối tân-thời.

Các tối thường từ 20 giờ đến 24 giờ.

Tối thứ bảy từ 20 giờ đến 1 giờ.

Chủ nhật và ngày lễ ban ngày từ 15 giờ đến 18 giờ.

VÀO CỬA KHÔNG MẤT TIỀN

Rượu và nước, giá bán phải chăng cho lên ai cũng đến vui chơi được.
Bắt đầu từ mồng một Tết (14 Février 1934) sẽ có một cái buồng riêng
rất lịch sự để ai muốn đặt tiệc hoặc mang người nhà lại Khiêu-vũ.
Ở các tỉnh xa muốn giữ buồng đặt tiệc xin viết thư cho biết trước.

Phạm-Tả tốt nghiệp trường
hóa học chuyên môn về
nghề ruộm ở thành Paris.
23, phố Bờ Hồ, Hanoi,
Nhà Barron cũ Namdinh

NHUNG MALTHA

Là thứ Nhung hoa nửa bóng nửa
mờ, dệt theo kiểu chữ chiến Tàu,
đùng may áo trẻ con, những lúc
chúng cử-động thiệt tôn vẻ đẹp
tự nhiên, mà làm đêm, gối Salon
không gì lịch sự và mỹ-thuật hơn.
Tiệm Chính Bombay đặt riêng
một thứ hàng lạ về dịp Tết.



KHÁI-HƯNG và NHẬT-LINH

Tranh của ĐÔNG-SƠN

G'ANH H'ANG HOA

Y lời hẹn, Văn đến nhà Liên để cùng Liên đi tìm bạn. Chiều hôm trước, Văn đã thuật lại với Liên sự gặp gỡ của chàng và Minh. Nghe xong, Liên lạnh lùng nói:

— Thôi anh ấy đã không muốn về thì mặc anh ấy.

Văn đáp:

— Chị nói thế không được. Anh Minh đương mê-mạn. Nếu mình cứ để mặc anh ấy thì bao giờ cho anh ấy tỉnh được. Bây giờ ta nên bỏ hết những điều hờn giận mà chỉ nghĩ tới sự cứu vớt một linh-hồn đương sắp sửa chìm đắm.

Rồi Văn thuật lại hết mọi điều chàng đã nhận xét trong sự hoán cải tâm-hồn của Minh, từ tu-tướng cho chí tinh-tinh. Chàng nói tiếp:

— Xem ra bây giờ anh ấy không được giản-dị và vui vẻ như xưa nữa. Nét mặt anh ấy ủ rũ và lời nói có niềm vẻ chán nản ghét đời. Chắc anh ấy khổ lắm chị ạ.

— Anh ấy làm cho anh ấy khổ đấy chứ!

— Nhưng anh ấy khổ thì liệu mình có sung sướng được không?

Liên động lòng thương. Trong lúc tức giận, nàng tưởng nàng có thể ghét được người đã ruồng rẫy nàng để đi với gái. Nhưng cái ái-tình chân thật của các cô gái quê ta vẫn bền chặt lắm, nhất là ái-tình ấy lại nhóm ngay từ khi hai người yêu nhau còn là đôi bạn trẻ. Tình bằng-bữ vào thừa mười hai, mười ba mà đã trở nên tình-ái, thì ái-tình ấy chôn sâu vào trái tim ta, hòa-

hợp với tâm-hồn ta, nó thành một phần ta rồi. Cặp vợ chồng ấy mà một người mất đi thì người kia khó lòng yêu được một người khác. Có lẽ Văn cũng hiểu vậy nên thấy Liên làm ra mặt hầm hừ tức giận thì chàng ôn tồn nói:

— Ấy tùy chị đấy. Sau này bị lòng tâm cắn rứt thì cũng mặc chị.

Liên ngẫm nghĩ, cảm động vì lòng tốt của bạn đã tận tâm vì vợ chồng nàng. Nàng lấy làm hối hận rằng một đôi khi nàng đã dám ngờ oan cho Văn là có lòng yêu thầm nhớ trộm mình. Nàng có biết đâu, chính cách cử chỉ của Văn đã tỏ ra chàng có tấm ái tình cao thượng phi thường: vì yêu Liên mà chàng quên hết sự giúp cho gia-đình của nàng lại được đầm ấm, sung sướng như xưa.

Không thấy Liên trả lời, Văn lại hỏi:

— Thế nào, chị?

— Vậy mai đi nhé?

Văn vui mừng:

— Vâng, có thể chứ. Mai tôi xin đến sớm.

Hôm sau khi Văn tới nơi, Liên đã y-phục chỉnh tề ngồi đợi. Tuy hôm ấy nhằm ngày phiên chợ mà lại vừa là chủ-nhật, Liên cũng gửi hàng nhờ chị em bán giúp. Suốt một đêm trước loay hoay không ngủ, nàng nghĩ lại những lời dọa của Văn mà lấy làm lo sợ cho chồng nàng. Vì thế, thấy Văn đến, nàng mừng rỡ ra đi ngay. Nàng mong mỗi gặp mặt chồng, vì đã gần hai tháng nay Minh không bước chân về tới nhà. Người làng chỉ trở thì thăm và khúc khích cười khi họ thấy nàng đi với Văn

là người mà họ thường gặp lui tới nhà nàng. Nhưng nàng cũng không để ý đến, tâm-trí rối loạn những y-tưởng tương phản.

Ra đến đường, Liên toan gọi xe, thì Văn gạt đi bảo đừng chờ xe điện. Lúc bấy giờ nàng mới kịp hỏi bạn rằng Minh ở đâu, và đi xe điện về phía nào? Và nàng lấy làm 'ạ biết bao khi nàng biết Minh ẩn núp tận trong làng Mộc, ở nhà một người bạn học ngày xưa.

Tới bờ hồ, Liên và Văn sang xe để về Ngã-tứ-sở. Vừa bước lên xe Hà-đồng đỗ chờ khách, nghe có tiếng ai cười, Văn quay lại. Mặc ngẩng đầu chào rồi giới thiệu với Nhung:

— Anh Văn là bạn anh Minh đấy, đi ạ.

Liên còn đương ngỡ ngàng và không hiểu sao Văn lại quen biết hai cô là mặt ấy thì hai người kia đã giờ tay bắt tay chàng một cách rất tự do. Mặc hơi nhảy mắt bảo Văn:

— Thù nhĩ... Thế mà dấu diếm mãi.

Văn đỏ mặt toan đi thẳng sang bên hàng nhì thì Mạc, tinh ranh, lại giữ chàng lại mà hỏi rằng:

— Đưa nhau đi nghỉ mát đâu đấy?

Văn cau mày cự lại:

— Chỉ bấy! chị Minh đấy mà!

— Thì ai còn lạ cô hàng hoa xinh đẹp kia.

Rồi quay về phía Liên, nàng hỏi:

— Có phải không có?

Nhung thấy Mạc buông lời trêu ghẹo thì quắc mắt, mắng:

— Mạc!

Nhung Mạc chẳng sùng lòng, còn vờ giới thiệu:

— Vợ anh Minh đấy, đi ạ. Chị ấy đi chơi với bạn chồng.

Văn xấu hổ, cảm đầu rảo bước sang bên hàng nhì. Liên cũng theo sang, thì thăm hỏi:

— Ai mà anh quen thế?

Văn không trả lời, nàng lại hỏi:

— Có phải nhân tình nhà tôi đấy không?

Văn vẫn không trả lời, rồi một lát sau, chàng sẽ bảo Liên xuống ngồi toa dưới. Liên cảm tức không hỏi một câu nào nữa. Nàng lấy làm hối hận rằng sao lại nhận lời cùng đi với Văn như thế. Nàng nghĩ thầm: « Có lẽ người ta cho là một cặp tình nhân. » Rồi bỗng nhớ lại những điều bộ chế nhạo của mấy người chị em nàng gặp lúc ra đi. Nàng toan bỏ Văn ngồi trên xe, trở về một mình.

Nhung lúc bấy giờ xe đã bắt đầu chạy và Văn đã đưa tiền ra lấy vé. Nửa giờ sau, xe tới Ngã-tứ-sở. Văn và Liên vừa bước xuống đường thì ở cửa xe điện, Mạc đã thò đầu ra gọi:

— Anh Văn!

Văn quay đầu lại. Sau một dịp cười khanh khách, Mạc hỏi:

— Anh Minh mù à?

— Chỉ bấy!

Xe điện đã chạy, Mạc còn cười xuống, nói to bảo Liên:

— Hôn họ anh Văn cho em mấy cái nhè.

Liên mặt đỏ ửng, đứng sững nhìn theo cái xe điện chạy về đường Hà-đồng. Mãi một lúc sau nghe tiếng Văn hỏi đi xe hay đi chân, nàng mới quay lại cười gằn nói:

35 con thiên lý mã tái thê

Đời văn-minh bao nhiêu, lại sinh ra lắm sự lạ chuyện kỳ bấy nhiêu!

Quý ngài hay đi ngang qua Đà-thành (Tourane) hỏi « Ông Võ-văn-Đạt đường Avenue du Musée thì biết » nhà ông có nuôi nhiều: tục thường gọi là hiệu xe vàng đó.

Mỗi ngày chạy hai chuyến:

Sáng 4h 30, trưa 11h 30. Từ Tourane — Nhatrang có chi điểm hiệp cách vệ-sinh, định giá cả phải chăng. Hệ quý ngài cần dùng việc gấp tin bản hiệu ở Tourane biết trước thì sẽ có xe chạy suốt tới cấp kỳ.

Nên chú ý. — Chúng tôi chưa có độc-quyền lên rước hành khách trên xe lửa. Vậy các ngài bước xuống tàu, ra ngoài gare sẽ có Contrôleurs chúng tôi rước về hội quán.

VÕ-VĂN-ĐẠT

- « Bắc-kỳ Nam-tứ Công-ty,
- « Đặt lò Văn-Điền cũng vì lợi chung.
- « Quản chi tồn của hao công,
- « Thương trường mở lối mong cùng bước lên.
- « Một lò thanh khí xây lên,
- « Hương xưa nồng đậm, cúc sen mặn mà.
- « Hơi men pha vị sơn hà,
- « Tỉnh say trong nước non nhà có nhau.
- « Bán buôn nào phải xa đâu,
- « Anh em kẻ trước người sau đồng lân.
- « Buổi đời kinh-tế khó khăn,
- « Lợi quyền chớ để chuyên phần cho ai.
- « Yêu nhau giúp đỡ một hai,
- « Có công chất đá nữa rồi lên non.
- « Còn trời, còn nước, còn non,
- « Còn ty Văn-Điền ta còn say xua.

BẮC-KỶ NAM-TỨ CÔNG-TY

— Chạy cho các anh!... Ê chệ quá!
 — Nhưng thưa chị, tôi có quen bọn họ đâu!
 — Không quen mà người ta lại biết tên?
 — Chắc chỉ tại anh Minh nói chuyện với họ.
 Liên cất tiếng cười rộ:
 — Nói chuyện mà người ta lại biết được mặt anh.

Chàng đứng được. Văn đem truyện đến nhà Nhung thăm tin tức Minh kể cho Liên nghe. Chàng thuật lại có vẻ ngập ngừng, bẽn lẽn. Là vì chàng không những chẳng yêu gì cái đời sa hoa của bọn gái giang hồ mà đứg đứg trước mặt Liên dịu dàng xinh đẹp, chàng chỉ sợ nói lỡ lời khiến nàng ngờ rằng chàng cũng như Minh đã bị sự rục rịch, lèo-loẹt nó cảm dỗ! Chàng tưởng nếu Liên ngờ thế thì Liên sẽ ghen, và đem lòng khinh ghét chàng. Nào có phải chàng dám ngờ rằng Liên có lòng bất chính. Nhưng cái tình bằng hữu của chàng đối với Liên cũng như đối với Minh, đã đến trình độ hầu như ái-tình rồi. Tâm ái-tình tuyệt vọng mà êm đềm ấy, ta thường nhận thấy ở trong tình bằng hữu mà phải có tâm hồn cao thượng như Văn mới giữ được trong sạch, không phạm tới những sự sây ra đáng tiếc.

Nghe xong câu chuyện của bạn, Liên thở dài hỏi lại:
 — Thế trong hai người thì người nào là tình nhân của nhà tôi?
 — Người lớn tuổi.
 — Trông có ta có vẻ chừng chặc nhỉ.
 Văn muốn nói lảng, bảo Liên:
 — Bây giờ ta đi xe hay đi chân?
 — Đầy vào đây gần hay xa, hở anh?
 — Độ hai cây số thôi.
 — Vậy đi chân có hơn không?
 — Vâng, thì đi chân.

Đưa mắt nhìn hoa soạn tây đồ ở và cảnh lá ú là là hai bên đường, Liên lại thốt nghĩ đến mùa thi. Nàng còn nhớ năm trước đi nghe ngóng tin tức của chồng, nàng nghĩ mắt dưới gốc một cây soạn tây cao vút và mềm mại. Rồi nghĩ truyện nọ tới truyện kia, cái cảnh tượng chồng mù lại hiện ra rõ rệt.

Còn Văn thì chàng có vẻ bẽn lẽn, cái bẽn lẽn sung sướng. Đi bên cạnh Liên, chàng tưởng tượng như một cặp nhân tình đi dạo mát. Nhất là

Liên lại luôn luôn thì thầm hỏi truyện chàng khiến sự tưởng tượng của chàng càng giống sự thực lắm. Nhưng chợt nhận thấy tâm lòng ngấy thơ của vợ bạn, và tình bằng hữu của mình đối với Minh thì chàng như lịnh hẫng giấc mộng êm đềm. Xấu hổ và lo sợ, chàng đi lùi lại phía sau, rồi cố ý chậm bước để khỏi đi ngang hàng với Liên.

Nhưng Liên thật thà, nào có tưởng chỉ đến tình tình ngỡ ngỡ nghẹn của bạn. Thấy bạn đi chậm, nàng cười hỏi:

— Anh mỗi chân rồi ư?
 — Chưa, chị ạ.



— Sao anh đi chậm thế?
 Văn cười đáp:
 — Vâng, tui đi nhanh.
 Nhưng chàng lại đi nhanh quá, Liên không sao theo kịp, đến nỗi chốc chốc chàng lại phải dừng lại chờ Liên.

Khi qua chợ Mọc, một hàng bán tạp-hóa thấy Liên đứng lại nhìn thì mời:

— Cậu, mợ mua đi cho em.
 Câu nói làm Liên đứng ì ửng hai má.
 Văn chữa thẹn cho Liên:
 — Chị ơi đấy, bà ạ.

Rồi nói lảng sa g truyện khác, chàng bảo Liên:

— Gần đến nơi rồi. Chị hãy ngồi tạm đây nhé để tôi hỏi thăm xem anh ấy có nhà không đã.

Liên nóng ruột, đáp:
 — Thì cứ cùng đến có hơn không.
 — Vâng, cũng được.

Tới một cái nhà tranh làm bèn con đường nhỏ lát gạch lối lổm vì có xe bò và xe ô-tô qua luôn, Văn đứng lại sẽ bảo Liên:

— Đây rồi!
 Nghe tiếng gọi công, một thằng

bé con chừng tám, chín tuổi, lỗ chốc bắn thiu chạy ra. Văn hỏi Minh có nhà không thì thằng bé trả lời rằng Minh còn ngủ, mà câu nó cũng chưa dậy vì tối hôm trước, hai người đều thức khuya. Liên cho là chồng thức đêm để soạn sách. Nhưng Văn thì Văn lấy làm lo sợ cho bạn, vì chàng đã đoán ra Minh thức khuya để làm gì rồi. Chỉ trông qua cái cảnh tiêu-tụy của cái nhà Minh ở trọ, và cái hình thù ốm yếu của thằng bé con, chàng cũng biết tri-thức Minh đương xuống một con đường góc tối tăm. Rồi nhớ lại những lời chán nản của Minh, Văn càng thêm lo

sợ, cho rằng những ý-tưởng yếm-thế của Minh ở tù khói thuốc phiện mà sinh ra.
 Thằng bé con định quay đi vào, Văn gọi lại bảo:
 — Em đánh thức ông Minh hộ tôi nhé?
 Thằng bé từ chối:
 — Chậu thôi, ông ấy đánh chết.
 — Vậy để tôi vào đánh thức lấy cũng được.
 Thằng bé còn ngăn ngại thì Văn và Liên đã tiến thẳng vào trong nhà. Văn hỏi:
 — Ông Minh ngủ ở đâu?
 — Ở trong nhà ấy.
 Văn bước vào, bỗng chàng lùi ra ngay bảo Liên:
 — Thôi, chị đứng vào, có người lạ.
 Nhưng chậm quá. Một cảnh-tượng nàng thoáng trông thấy đã làm cho nàng rùng mình. Trên một cái giường trải chiếc chiếu cũ, hai người nằm ngủ, eo quắp hai bên ngọn đèn thuốc phiện tù mù đặt trong cái khay con. Bây giờ một người đàn bà ở dưới bếp chạy lên ngo ngác nhìn Liên:

— Cô hỏi ai?
 — Tôi hỏi ông Minh.
 Người đàn bà ở hiện bước vào trong nhà lầm bầm nói:
 « Ngủ gì ngủ làm thế ». Rồi người ấy lay Minh dậy mà nói rằng:
 — Có cô nào hỏi gì bác đấy.

Minh ú ở ngồi dậy dụi mắt. Liên liếc mắt nhìn vào thấy chồng đầu bù, mặt xanh, mình mặc cái áo sơ-mi bắn thiu thì nàng vừa giận, vừa thương. Rồi sợ chồng biết rằng nàng đã trông thấy cái bàn đèn, Liên rón rén ra sân đứng đợi. Trong khi ấy Văn lại gần giường vỗ vai Minh và ồn ồn nói:

— Anh Minh! chị và tôi đến đón anh về đây.
 Minh cau mặt, có dáng oán trách bạn:

— Thế thì anh giỏi thực!
 — Anh giận tôi đấy à?
 Minh nhìn quanh hỏi?
 — Vậy nhà tôi đâu?
 — Chỉ đứng ngoài sân.
 Minh thì thầm:
 — Nhà tôi chưa trông thấy tôi đấy chứ?
 — Chưa.
 — Vậy anh ra ngay cho, để tí nữa tôi mặc quần áo xong, tôi ra sau.
 Văn trừ trừ, sợ bạn lừa thì Minh lại dục:

— Anh ra ngay đi, không nhà tôi vào bây giờ thì thực khổ cho tôi.

Văn theo lời, ra sân bảo Liên:
 — Anh sắp ra.
 Liên tươi cười, làm ra vẻ mừng rỡ. Một lúc sau, Minh ra sân. Liên thân nhiên bảo chồng:
 — Em thấy anh, Văn nói mình mệt nên em về thăm.

Minh ngượng ngùng se sẽ đáp:
 — Không, tôi có sao đâu...
 — Nhưng trông mình gầy lắm. Minh cũng chả nên viết văn lắm... gớm, thật mình thích viết văn quá, tìm về nơi vắng vẻ này để được tỉnh mà làm việc.

Minh thấy vợ không đả động gì đến tình nết chơi bời của mình, trong lòng cảm động, đứng im không tìm được câu gì để nói.

— Ta đi về đi.
 Minh ngần ngại, suy nghĩ, nhìn vợ để dò la ý tứ rồi, yên lặng theo bạn và vợ về nhà...

(còn nữa)

SỮA

NESTLÉ

HIỆU CON CHIM

**SỨC KHỎE CỦA TRÉ CON
 BAO THẦU CHO
 CHÍNH-PHỦ PHÁP**

Độc quyền bán cho các nhà thương, các nhà hộ-sinh và các nhà thương binh, v. v. ở Trung-kỳ, Bắc-kỳ và Cao-mên.

ĐAU DẠ DÀY

Phòng tích

Ăn chậm tiêu, no hơi hay ợ, đau bụng dưới, có khi đau xuyên cả sang lưng, trằn cả lên ngực, lâu dần da mặt vàng, da bụng đầy, là bởi khi tích lại làm cho đầu tư tung, như thế chỉ uống vài gói thuốc này sẽ thấy nhẹ ngay lập tức, rồi dần dần khỏi hẳn. Thuốc đau dạ dày và phòng ỉn này đã nổi tiếng là hay nhất không còn có thứ nào hay hơn được, ai đã uống qua đều công-nhận là thần-được.

Mỗi gói giá 0 \$ 40

LẬU KINH NIÊN

Giang mai

Lậu mới mắc ra mủ nhiều, buốt, tức, chỉ uống vài ve thuốc lậu con Phụng số 19 là nhẹ ngay, rồi khỏi hẳn, giá mỗi ve 0 \$ 60. Ai đã thành kính niên, sáng dậy có mủ, đi tiểu vẫn đục thì uống thuốc lậu số 20 cũng 0 \$ 60 một ve, sẽ chóng khỏi rất nọc không hại sinh dục.

Tim-la, lở loét, cũ định, chỉ có thuốc giang-mai hiệu con Phụng là chữa khỏi chắc chắn mà vẫn đi làm được như thường.

Mỗi ve giá 1 \$ 00

KIM-HƯNG ĐƯỢC PHỤNG

81, Route de Huế — HANOI

Những việc chính cần biết trong tuần lễ

TIN TRONG NƯỚC

Một khoản phụ cấp bị rút.

Khoản phụ cấp cho các sinh viên bản xứ có lương ký túc tại trường Cao-đẳng, nay rút đi 40 phần trăm bắt đầu từ 1.1.34.

Hào-Lịch và Nguyễn-văn-Năng bị án mỗi người 10 năm tù và 10 năm quản thúc.

Hào-Lịch vượt nhà thương Phủ-đoan cùng 6 đồng đảng đêm hôm Noel năm kia bị bắt tại làng Đại-đồng (Thái-bình) và ông Nguyễn-văn-Năng trước làm đốc-học một trường tu-thục Thái-bình, can tội chứa chấp Hào-Lịch, đều bị tòa án Thái-bình phạt mỗi người 10 năm tù và 10 năm quản thúc.

Một ông giáo-chủ đạo Cao-đài bị bắt.

Saigon — Ông Lê-văn-Trung, giáo-chủ đạo Cao-đài đã bị bắt ở Tây-ninh để thi hành ba cái án về luật cảnh sát mà ông đã phạm tới.

Luật trừng phạt những người dùng báo chí, sách vở để cổ động phiến loạn.

Người nào du nhập, xuất bản, tàng trữ, lưu thông, phát mai: triền lãm hay chiếu ảnh trong địa phận xứ Trung-kỳ những sách vở, báo chí, truyền đơn, đĩa hát, tranh vẽ, huy hiệu, ảnh, phim chớp bóng, công bố hay xuất bản ở Trung-kỳ hay ngoài địa giới xứ Trung-kỳ đã bị các nhà truyền trách cấm, sẽ bị phạt tù từ hai đến mười tháng, hay bị phạt tiền từ hai mươi đến một trăm đồng.

Người đồng phạm phải phạt một nửa tội của người chính phạm. Những lợi khí để cổ động bị tịch biên.
(Chỉ dụ của đức Bảo-đại ngày 13 2.34).

Kinh lý các trường miền bắc Trung-kỳ.

Huế. — Hôm 28, quan thương thư Bộ Quốc-gia giáo dục đã bắt đầu đi kinh lý các trường học tại các tỉnh Thanh-hóa, Nghệ-an, Hà-tĩnh. Chừng 2, 3 Mars, ngài sẽ trở về Kinh.

Về việc đánh thuế môn bài.

Các ty rượu và thuốc phiện được miễn hẳn thuế môn bài, bất cứ bán nhiều hay ít.

Chỉ những người cất rượu và các hiệu thuốc hút phải chịu thuế môn bài theo các điều khoản trong nghị định ngày 3.12.29.

Một khoản thuế mới: thuế tang lễ.

- A. Nhập quan — quan học kềm hay học chỉ và đóng dấu vào quan. 10p
- B. Đưa một thi hài từ nhà tang đến nghĩa địa, ra ga hay đến giới hạn thành phố và lượt về. 5p
- C. Bốc, rước thi hài đi nơi khác cất táng, trong phạm vi thành phố. 15p

PHONG-HÓA TUẦN BÁO

Mua báo kể từ 1 và 15, và phải trả tiền trước. Ngân-phiếu xin gửi về: M.Ng. trường-Tam Directeur du P.H.

Tòa soạn và Tri-sự
no 1, Bd Carnot, Hanoi — Tél. 874

GIÁ BÁO

Trong nước, Ngoại quốc
Pháp và thuộc địa

Một năm ..	3p.00	6p.50
Sáu tháng...	1p.60	3p.50

Thuế này phải nộp trước cho kho bạc của thành phố
(Nghị định quan Đốc-ly ngày 31.1.34).

Các quan tư pháp sẽ có lĩnh cơ hay lĩnh lệ hầu.

Nay mai một hay hai người lĩnh cơ hay lĩnh lệ sẽ đề tùy thuộc các quan tư pháp.

Ông Lê-văn-Kim được làm trạng-sur thực thụ.

Saigon. — Ông Kim sau khi giúp việc cho các trạng-sur Lafond, Trần-văn-Chương và Dubreuil, đã được làm trạng-sur thực - thụ kể từ ngày 1.2.34, xét mình mở riêng phòng việc ở đường Lagrandière.

Đề phòng bệnh đậu mùa.

Muốn đề phòng bệnh đậu mùa, chính-phủ đã bố cáo cho nhân-dân, bắt cứ người lớn, trẻ con, nên trồng đậu ngay đi. Hễ trồng không thấy mọc, trong tám ngày xin trồng lại, mãi cho tới khi nào mọc mới thôi.

Tất cả các viên thầy thuốc và cô đỡ tòng sự ở các nhà thương hay nhà hộ-sinh của nhà nước phải trồng đậu cho nhân-dân không lấy tiền.

Mấy điều thay đổi về khoản thuế giúp kẻ nghèo.

Những cuộc tụ họp lấy tiền vào cửa tổ chức trong một hội công hay tư, trừ các rạp hát và các rạp xiếc Annam, đều phải trả khoản thuế giúp kẻ nghèo như sau:

Mỗi chỗ ngồi từ 0p20 đến dưới 0p40: 0p01	0.40	»	1.00: 0 02
«	1.00	»	2.00: 0.05
«	2.00	»	3.00: 0 10
«	3.00	»	5.00: 0.20

Trên 5p00, 10-1, giá chỗ ngồi.

TIN TRUNG-HOA

Đảng cộng-sản định đánh Cửu-giang.

Hàng thông tin Nhật-Rango nói có nhiều bọn cộng sản định đánh Cửu-giang.

Mã-chiêm-Sơn xuất dương.

Nhân-dân thấy Mã từ khi về nước không làm việc gì nên đặt ra nhiều tin đồn, nào Mã liên lạc với bọn quân dân, chánh khách, chức mưu việc phản-động, nào Mã hợp với người Nhật sắp lập một cục diện khác ở miền Nam-bắc. Thảy

hoàn-cảnh trong nước không tốt, Mã quyết ý xuất-dương du-lịch và đã yêu cầu chính-phủ Nam-kinh cấp cho ba vạn đồng làm tiền lệ phí. Tướng-giới-Thạch đã y lời yêu cầu của Mã.

Thời kỳ du lịch định là sáu tháng.

Miền tây-nam đề phòng T. G. T.

T. G. Thạch đã đem nhiều quân đội vào Phúc-kiến, gần đây lại đem thêm quân mới không thời, khiến cảnh Quảng-đông lấy làm chú ý lắm.

Trần-vé-Đường, tổng-tư-lệnh quân Quảng-đông đã điện hỏi Tướng về việc việc ấy. Tướng trả lời đó là để tiêu trừ quân cộng-sản ở Giang-tây. Tuy vậy, Trần cũng phải đề phòng, đã họp các tướng lĩnh đề bàn về việc quân sự, quyết nghị hai 'h'b Quảng hợp tác về mặt quân sự để trông giữ.

TIN PHÁP

Đại-biễn Đông-dương yêu cầu phá giá đồng bạc.

Các đại-biễn Đông-dương đã điều trần trước Ủy-ban thuộc-địa những điều thỉnh cầu của Đông-dương và chú ý vào mấy việc, nhất là tức tốc phá giá đồng bạc. triển nợ và sửa lại quan thuế đối với Trung-hoa.

Chức Toàn-quyền Đông-dương.

Paris 21. 2. — Hội-đồng các quan tổng-trưởng đến 27. 2 sẽ họp để cử quan Toàn quyền mới cho xứ Đông-dương.

Người ta nói các ông sau này có hy-vọng: ông Robin, nguyên quyền Toàn-quyền Đông-dương, ông Blanchard de la Brosse, nguyên Thống-đốc Nam-kỳ, ông Cayla, toàn quyền xứ Madagascar.

PALACE

ĐỔ AI TIÊU HẾT 60.000 frs TRONG MỘT THÁNG

Một cuộc đổ ai có thể trong một tháng tiêu hết được món tiền là 60.000frs. Muốn biết thể lệ xin từ thứ 28 Février đến thứ ba 6 Mars 1934, lại rạp chớp bóng nổi rất rõ PALACE (phố Tràng-tiên) xem cuốn phim:

60.000 Frs PAR MOIS

GEORGES BISCOT sắm vai một anh nghèo mà vợ được món tiền kỉnh sù rồi không biết làm cách gì mà tiêu hết được... rồi còn nhiều chuyện bất cười lý thú. Cuốn phim này lại có nhiều bài hát hay ai cũng nên xem.

OLYMPIA

Từ thứ sáu 2 đến thứ năm 8 Mars 1934

Chiếu một cuốn phim trình thám MÓI chửa chiếu qua ở Hà-Thành.

= PASSEPORT 13.444 =

LEON FATHOT tái tử trừ danh và TANIA FEDOR sắm vai chính. Một cuốn phim rất có giá trị xin bà con chó, bỏ qua một cuộc vui hiếm có.

Tuần sau chiếu:

LE MIRACLE DES LOUPS

Phòng đọc sách

PHỤ-NỮ và NHI-ĐỒNG

Bắt đầu từ 1^{er} janvier 1934, Nam-kỳ Thư-viện Hanoi đã lưu trữ được 2.000 bộ sách Quốc-văn làm phòng đọc sách cho Phụ-nữ và Nhi-đồng

Mời các bà các cô lại Thư-viện mua (Carte de Prêt) Giấy mượn sách giá như sau này:

1 tháng.	0\$60
3 tháng.	1.00
6 tháng.	3.00
1 năm.	6.00

NAM-KỲ THƯ-VIÊN lại cáo

HỘI VẠN-QUỐC TIẾT-KIỆM

HỘI NẶC DANH PHÁP

để Tổng-hiệp tư-bồn dưới quyền kiểm soát của quan Toàn-Quyền Đông-Pháp

Quản-Lý coi Đông-Pháp: tại tòa nhà của Hội số 26 đường Chaigneau Saigon
VỐN CỦA BẢN HỘI: 1.000.000 lượng bạc Thượng-Hải và 8.000.000 quan tiền Pháp } đều đóng cả rồi

NGHĨA LÀ 1.500.000 đồng bạc Đông-Pháp,

HỘI CHÁNH: Thượng Hải, số 7 phố Edouard VII

QUẢN-LÝ COI ĐÔNG-PHÁP: Tại tòa nhà của Hội, 26 đường Chaigneau, Saigon.

CHI NGÀNH

NAM-KỲ, Saigon, số 26 đường Chaigneau
 BẮC-KỲ, Haaso, 53 đại lộ Francis Garnier
 CAO-MÊN, Nam Vang, số 94 đường Gallieni
 TRUNG-HOA, Canton, Chungking, Foochow, Harbin, Mouden, Pékin, Shanghai, TsingTao

XIÊM, Bangkok

HỘI VẠN-QUỐC TIẾT-KIỆM LÀ HỘI CỤU VÀ ÍCH HƠN HẾT CÁC HỘI LẬP TƯ BỒN Ở VIÊN ĐÔNG

HỘI VẠN-QUỐC TIẾT-KIỆM

ở Đông-Pháp là một Chi Ngành của Hội Chánh, cho nên người mua vé ở Đông-Pháp đặng sự chắc chắn bởi:

VỐN LỚN CỦA HỘI CHÁNH SỐ DỰ TRÙ Ở ĐÔNG-PHÁP SỐ DỰ TRÙ RIÊNG VỀ PHẦN VIÊN ĐÔNG

Số người mua vé của HỘI VẠN-QUỐC TIẾT-KIỆM đêm gần 375.000 người, về phần Đông-Pháp đặng 15.000 người.

CÁCH THỨC GÓP VỐN THIẾT MAU VÀ LẠI CHÓNG HƠN HẾT VỀ CÁCH THỨC SỐ 2: Góp tiền lâu hơn hết là 10 năm, từ 2\$ tới 8\$ mỗi tháng và đặng huân vốn lâu hơn hết là 12 năm.

VỀ CÁCH THỨC SỐ 3: Góp 1 lần lâu hơn hết là 5 năm từ 2\$ tới 16\$ mỗi tháng và đặng huân vốn lâu hơn hết là 8 năm.

MỖI THÁNG PHẢI XỔ SỐ HUỖN VỐN CHO MỘT HẠNG EỖ TRONG 1687 HẠNG BỘ ĐÃ CHIA.

Hết thấy các vé đặng trong hạng bộ trung ra đều đặng huôn vốn lập tức, bất kỳ là mấy vé, miễn là tiền góp đủ kỳ lệ đều đặng huôn vốn hết.

Trong hạng bộ 516 (trung ra kỳ xổ số hôm 29 Janvier 1934 có 8 vé. Hết thấy các vé này đều được lãnh bạc mặt, khỏi chờ đợi lâu ngày.

XIN HỎI SÁCH ĐIỀU-LỆ TẠI PHÒNG VIỆC CỦA BẢN HỘI:

SAIGON
26, Đường Chaigneau, 26

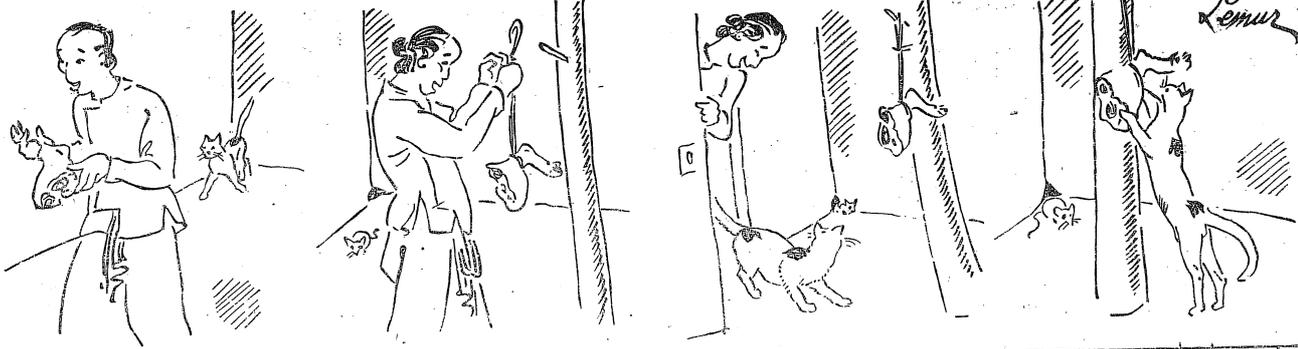
PNOMPENH
94 Đường Gallieni

HANOI
53, Đường Francis Garnier

hay là các nhà Đại lý của Hội

BÀI HÁT CHÚ KHỜ

(Điệu ngũ diêm)



Chú khờ có cái đầu heo Mau lấy lạt chú treo vào phòng Rồi mang rớt mần vào trong Chắc con chuột hết mong đường sù

Truyện Khoa-học với Lý Toét

CÁI XUÂN CỦA LÝ TOÉT

Nhân về quê chơi, tiện đường mình rẽ vào mừng tuổi Lý-Toét. Thấy pháo của cụ Lý Cứu đón khách, cứ « si sục » như bắt đặc dĩ phải nổ, mình chợt nhớ ra: ngày hôm đó là ngày « sát chủ ». Minh vội lên tiếng: « Năm mới chúc cụ Lý danh tiếng lẫy lừng bằng năm, bằng mười năm ngoài ».

Lý-Toét tươi nét mặt, chúc lại mình những gì, nào mình có để ý nghe: mình chỉ mãi nhìn cái đầu mũi sư tử đồ gầy đồ gât của chú nhà với cái bộ râu chổi sể của lão nó cứ chĩa tua tua ra đâm sác pháo mà sủa sủa hoai. Ai đã biết tinh lão, tất nhiên cũng phải biết lão trả lời lúng-lúng chỉ vì óc lão đang mẩn pháo: Ông chỉ đem mỳ để trả thù những thằng sù vào mừng tuổi ông hôm nay thôi; chứ chàng thứ mười ba đây có ý ấy đâu, mỳ lại sỏ ông « phồng », mỳ lại muốn tán sác « phồng »?

Thế rồi, chủ, khách vào ngõ, câu truyện ngày xuân lão kéo ra, nghe « vui như tết », mà nhất lại không gặp « ông khách sỏ » nào đến làm đứt quãng cả. Lão nói mãi, rồi đột nhiên tắc lưỡi, quét ngược bộ râu lên, hỏi tôi ra về ngạc nhiên.

— À, thế nào trong cuộc ghénh đón chúa xuân, ông đi đâu? để anh em chờ đợi mãi. Đối với lần xuân, ông hững hờ thế thực đáng trách.

— Đáng trách hay không đáng trách, câu truyện đó sau này ta sẽ nói. Còn trách tôi hững-hờ với xuân thì khi quá. « Xuân đến, xuân đi, xuân có mãi » cơ mà, đón với rước làm gì?

— Nhưng mỗi năm mới có một lần xuân, nên ta mới « chơi xuân kéo hết xuân đi » chứ?... À, mà xuân đến, rồi xuân cứ ở lì mãi thì hay nhỉ. Các nhà khoa học cho là có thể được lắm chứ.

Lý-Toét nghiêm nét mặt, chĩa bộ râu lên tựa mấy trăm cái sừng như dọa mình: « nói hay chết ».

— Để tôi giảng qua cụ nghe: cụ nhắm mắt lại xem nào, nhắm vào cơ mà.

— Ừ, thì nhắm.

— Nhắm kỹ vào.

— Ừ, thì nhắm kỹ.

— Thế ngoài cửa, bên cạnh cây cau có giần giấy đỏ kia, cụ thấy cái gì... Ở kia, cụ nhắm mắt vào mà nói chứ.

— Rõ kh... ấy chết, phỉ phui. Nhắm mắt vào còn trông thấy gì nữa mà hỏi.

— Thôi, mở ra. Bên cạnh cây cau có cái giấy gói pháo. Thế là nhờ có ánh sáng nên mình mới thấy được mọi vật. Vì thế mà trong tối ta chẳng trông thấy gì cả.

— Có khi có chứ: con ma chơi là gì.

— Ấy thế là nhờ ánh sáng con ma chơi.

— Ừ nhỉ. Phải, có ánh sáng ta mới trông thấy mọi vật.

— Mà ánh sáng từ cái giấy pháo, từ cây cau, hay từ con ma chơi không phải đột nhiên đến ngay con mắt ta được. Tất nhiên nó phải chạy.

— Thì hẳn rồi, đến người cũng còn phải chạy nữa là.

— Nếu nó chạy thì ở gần các vật kia, ta trông thấy các vật đó trước, mà ta càng ở xa bao nhiêu, ta càng trông thấy sáng bấy nhiêu, có phải không?

— Thì hẳn thế chứ lì.

— Cụ lý biết lý sự lắm.

— Chẳng thế lại chiếm được cái ngôi lý trưởng.

— Phải. Thế cụ lại uống cốc rượu này xem nào.

— Cốc không có rượu uống gì. Chén ông hãy còn, ông uống đi, mẹ đi nhà tôi nó bảo uống ít chứ, còn để thết khách.

— Không. Cụ không hiểu, tuy chén rỗng, cụ cứ việc đề lên miệng, làm bộ như uống.

— Nay thì uống vờ, rõ làm trò lắm.

— Ấy đấy, lúc miệng chén chạm vào môi cụ thì tôi chưa trông thấy nó chạm.

— Ông nói gì, sao lại không thấy?

— Vì ánh sáng chưa chạy đến mặt tôi.

— Ừ nhỉ.

— Nếu có người đứng trước tôi, tất người ấy thấy chén chạm môi trước tôi.

— Phải, phải tôi hiểu rồi.

— Nếu người ấy vừa nhìn thấy chén chạm, liền chạy là tới chỗ tôi nhanh hơn ánh sáng, tất nhiên khi ánh sáng đến, anh ta sẽ thấy chén chạm môi tôi nữa.

— Ấu, thần tình nhỉ! Như họ vừa đem biểu cái thủ lợn, tôi vùng chạy đi nhanh hơn ánh sáng, rồi đứng lại nhìn, tất thấy họ biểu cái thủ lợn lần nữa đấy nhỉ?!

— Phải. Cụ thông minh lắm. Từ ngôi lý-trưởng rất đáng tiếc... Nếu cụ cứ ù té chạy như vậy càng ngày càng xa thì cụ có thể thấy cụ lấy đến hàng trăm nghìn vợ.

— Ấy chết! ông nói nhỏ chứ.

— Nếu cụ chạy nhanh bằng ánh sáng, mà cứ vừa ngoài cổ lại vừa chạy mãi, tất nhiên cụ cứ thấy cái thủ lợn ấy mãi.

— Thì lẽ tất phải thế.

— Ấy, cảnh xuân này, nếu cụ muốn có mãi mãi, thì cụ cũng chỉ việc chạy nhanh như ánh sáng. Lúc nào ngoài cổ lại cũ cũng thấy cái xuân ấy mãi.

— Chẳng hoài hơi, xuân này vui vẻ kém xuân xưa nhiều, chạy được củ thủy tiên, cái chân giò, bánh pháo, chai rượu... đã rất đồ cả mũi, thì còn thủ lợn gì nữa. Chỉ cái xuân về mấy chục năm trước, hai vợ chồng son, vui biết bao!

— Có gì. Cái cảnh ấy bây giờ ánh sáng đang đưa đi, cụ muốn lại nhìn

thấy đến mấy trăm, mấy nghìn lượt nữa cũng được. Chỉ có chạy đuổi cho kịp quang ảnh sáng ấy thôi.

— Thế chạy nhanh, quả có gặp cái cảnh ấy thực không?

— Gặp hẳn chứ. Cụ sẽ thấy cụ và cụ bà, như đi xem chớp bóng vậy.

— Chớp bóng, tôi không thích, mình lại thấy mình với vợ trẻ của mình thì còn thú gì nữa. Tôi còn nhớ cái đêm 29 tết năm cưới nhà tôi, hai vợ chồng cùng nhau nấu bánh trưng, lòng xuân phơi phơi không thể nói được. Giã chạy đuổi kịp cái cảnh ấy, tôi lại truyện trò với vợ mới cưới của tôi, thì cái « tối » kia nó đánh cái « tối » nay đến vỡ đầu mắt. Nếu được thì ông bảo nên để mẹ đi nó ở nhà hay cho nó đi theo.

— Thế là cụ không hiểu cái cảnh sẽ được gặp ấy rồi. Nó chỉ là cái hình ảnh, nó như cái bóng, nó như cái cảnh thấy trong ống dòm, như ông giăng lưới nước, « nhìn thì thấy, lấy không được », cụ thò tay mò thế nào được.

— Chỉ có con mắt thấy xuân, thì xuân nổi gì. Hồng, khoa học cho không tới cái xuân ấy, tôi cũng đến chịu.

Đến đây mình ngăn người không biết nói sao, nghĩ mãi mới hiểu cái xuân của lý Toét: Phải xuân cả mắt, cả mũi, cả chân tay, phải xuân cả đến cái... giác quan thứ sáu nữa.

(Còn nữa)

Chàng thứ XIII

BÁC-SY NGUYỄN-VĂN-LUYẾN

3, Rue Citadelle. Téléphone: 304

CHỮA BỆNH BẰNG ĐIỆN
CHỮA MỌI BỆNH VÀ CHUYÊN
CHỮA BỆNH ĐÀN BÀ CON TRẺ

số 3, phố Đường-Thành - Hanoi
(Đường Cửa-dông sau phố Xe-Điêu)

THUỐC LẬU HỒNG - KHÊ

Bệnh lậu mới phát ra mủ, ra máu, buốt tức, hoặc bệnh đã lâu chữa không dứt nọc, mỗi khi uống rượu, thục đêm, trong người nóng nẩy, lại thay có mủ và xem trong nước tiểu có vẩn, uống thuốc này đều khỏi dứt nọc. Thuốc đã mau khỏi, lại không công phạt, nên được anh em chi em đồng-bào tin dùng mỗi ngày thêm đông, cả người Tây, người Tàu cũng nhiều người uống thuốc này được khỏi dứt nọc, công nhận rằng không thuốc nào hay bằng thuốc lậu Hồng-Khê. Giá 0\$60 một ống. Pênh giang-mai, tim-la phát hạch lên soài, nóng rét lở loét quy-đầu đau, xương, rất thịt, rức đầu, nổi mề-day, ra mào gà, hoa-khê, phá lỗ khắp người, uống một ống thuốc là kiên-hiệu, không hại sinh-dục. Cũng 0\$60 một ống. Xin mời quà bộ lại hoặc viết thư về, lập tức có thuốc gửi nhà giầy-thiệp đến tận nơi.

HỒNG - KHÊ ĐƯỢC - PHÒNG

38, Route de Hué (số cửa chợ Hôm) Hanoi - Téléphone 755

ĐẠI-LÝ HỒNG-KHÊ - M. Đức 73, Belgique, Haiphong - Ích-sinh-Đường 190, phố Khách, Nam-dịnh - Xuân-Hải 5, Rue Lạc-son, Sơn-tây - Phúc-Long 12, Cordonnier, Hai-duong - Bát Tiên, Maréchal Foch, Vinh - Bát Tiên, Paul Bert, Hué - Bát Tiên, Tourane marché - Rue Marché Nha-trang - Đức-Thắng 148 Albert ter Dakao Saigon - Có đặt đại-lý khắp ba Kỳ - Ai muốn nhận làm đại-lý xin viết thư về thương lượng.

PHẦN THƯỜNG CHO NGƯỜI ĐỌC PHONG-HÓA

Phân người đọc Phong-Hóa, nhất là số MÙA XUÂN vừa rồi, sự hay giờ không cần nói khác đã thừa biết vậy nay vì tri-âm Phong-Hóa nên có một phần thường xuất bản ngày Xuân, cam đoan rằng không có cái gì lạ lùng đặc sắc bằng một cuốn SÁCH MÙA XUÂN của Nhật-Nam Thư Quán năm nay (vì chẳng những rằng có 5 TỜ TRANH TỒ KHỔ RỘNG 2x30 in nữa để treo chơi mà về văn-chương thời chưa có cuốn Sách Mùa Xuân nào được như vậy). Các bài mới của các tay danh-sỹ, như: L. T. Tô, Phan-Khôi, Nương T... Củng-Sỹ, Nam - Hồng, Tô, Hoàng-T... Tr. K... v. v. CHANG NHỮNG THỂ LẠI CÓN 3 CHUYỆN TIỂU THUYẾT ĐẶC SẮC. Phần thường này có một cuốn Sách - Mùa Xuân một Bức vẽ truyền thần đặc biệt, một chai thuốc trừ Lao và một hộp thuốc bổ thần, để tặng cho những người nào hề được rõ có bao nhiêu thứ sách của Nhật-Nam đã xuất-bản, cuốn nào từ-bản đến mấy lần (cuốn nào có ích về phương-diện nào hoặc cuốn nào có hại). Ai muốn dự cuộc này nên gửi ngay thơ và tem về bán-hiệu mà lấy liê-tê các sách. AI KHÔNG MUỐN DỰ THÌ MÀ CÔNG MUỐN CÓ SÁCH XEM THỜI LẠI MUA TẠI BÁN-HIỆU HOẶC Ở ĐẠI LÝ CÁC TỈNH. GIÁ 0300. Ở xa mua gửi tiền trước thì thêm cước 05:0. Cite Rt. liê-tê 0665 Thơ và mandat để cho nhà xuất-bản như vậy: NHẬT-NAM, AN, THU, HỌA QUÁN ĐƯỢC-PHONG, 104 HÀNG GAI HANOI. Sách Mùa Xuân sắp hết, có lẽ phải tái-bản vì không an-lai, cốt để độc-giá chi-ý đến Bán-Hiệu.



Thuốc lá Phalène tuy rẻ tiền, nhưng nhiều người thích dùng hơn cả. Vì không ngon và thơm, hút không ráo cổ.

Ai trữ được 50 bao không thuốc lá hiệu CÓN BƯỚM mang lại nhà Nam-Long số 30 phố hàng Bưởi đổi lấy một cuốn lịch thù rất đẹp.

ĐÔNG-CHU LIÊT-QUỐC

NGUYỄN-ĐỒ-MỤC dịch thuật
Toàn bộ ba quyển
Một nghìn rưỡi trang

Giá bán mỗi quyển 1 \$ 00
Toàn bộ ba quyển 2 70
Cước gởi một quyển 0 25
Cước gởi ba quyển 0 52

Ai gởi tiền mua từ nay đến 31 Mars 1934 sẽ được giảm giá 10%

HỎI TẠI :

Nhà in TRUNG - BẮC TÂN - VÂN
HANOI - 61-63 Rue dụ Coton - HANOI

Cần mua cò tem, con niêm Đông-Đương dùng rồi và còn rõ, giá tính phải chăng.

Do nơi M. DUPICHAUD,
Trésor Phnom-Penh Cambodge.

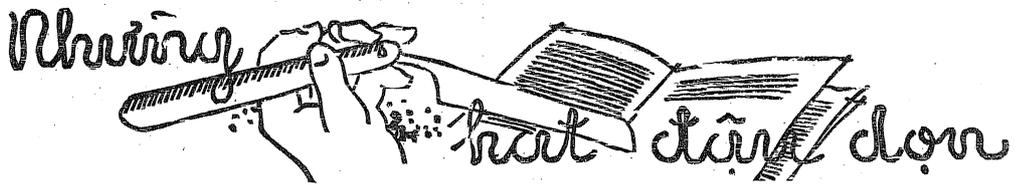
KIỀU NHÀ LỐI TỐI TÂN

Vẽ kiều nhà theo luật vệ-sinh thành-phố Hanoi trong 16 năm nay. Bản-số đã vẽ được 225 cái kiều nhà đã làm tại Hanoi và các tỉnh, vậy trước khi các ngài dự định làm nhà, xin kính mời các ngài lại Bản-số xem đủ 225 cái kiều đã vẽ ấy thì các ngài sẽ được vừa ý và sẽ có ngôi nhà sinh đẹp hơn hết. - Tính giá rất hạ để tạ các ngài có lòng tin yêu nghề vẽ của Bản-số trong 16 năm nay.

NHUẬN - ỚC

168, Rue Lê-Lợi - HANOI (Gần trường Thê-dục)

TOUT POUR ARCHITECTURE



Xuân... xuân!

Trích trong « Tân-văn tiểu-thuyết » (Tập mà xuân) của Lê-quang-Thiệp:

Xuân đi, xuân lại, xuân trôi hết bốn mùa thay đổi xuân lại là xuân.

Xuân mà trôi hết bốn mùa thay đổi, thì chắc là có bốn thứ xuân: xuân xuân, xuân hạ, xuân thu và xuân đông. Rồi sau chắc nó đổi ra... xuân xuân!

Vì hiếm?

Cũng trong tập văn ấy:

Tuổi thanh-niên là quý, quý vì nó hiếm chẳng có nhiều.

Thế thì chắc tuổi già, sở dĩ không quý, là vì nó có nhiều. (Mà câu văn ngộ nghĩnh của ông Lê - quang - Thiệp cũng là của hiếm đấy, nhưng đó ai thấy được nó ở cho nào).

Đĩ mũi toét mồm.

Cũng trong « tập mùa xuân », bài « bóng hải đường ».

Nàng tìm hồi lâu được bóng đẹp nhất, bèn ngắt rồi chạy vào đi vào mũi Văn-Minh.

Tội nghiệp cho Văn-Minh quá! Còn gì là mũi!

Đi hoa vào mũi Văn-Minh rồi:

Nàng đến bên cây đào, tay vừa nhặt những chiếc lá hồng vừa trông Văn-

Minh mà toét miệng ra cười.

Chắc hẳn cái cười ấy tinh lắm!

Ném vào đâu?

Cũng trong tập văn ấy:

... sau khi đã ném theo một ý nghĩ cuối cùng để tiễn năm cũ đi.

Ý ném vào đâu? Chắc là ném vào sọt rác.

Đố cả Tân-Niên.

Cũng trong bài ấy (của Tân-Niên)

Cùng một lúc với năm cũ thờ hải ra lần cuối cùng, những cái ảo mộng bất tử của người ta ở đâu cũng rậm rạp số nhau kéo đến.

Mong rằng chính ông Tân Niên thờ hải ra lần cuối cùng!

Nhưng chưa!

Thau ôi, ông Tân-Niên lại còn thờ ra lần nữa:

... sự cảm giác muốn ném con mắt về năm vừa qua...

Ném con mắt của sự cảm giác về năm vừa qua? Thật khó mà hiểu là cái quái quỷ gì. Họạ chẳng người ta chỉ có ném « tập mùa xuân » vào sọt giấy!

Một cái sáng kiến!

Trong tập « Tuổi xuân » của Tiên-Phong-Vân-Đoàn:

Cũng giống như thanh-niên Phốp hồ thế kỷ thứ 18 mà người ta gọi là « bệnh thời đại » (mal du siècle):

Thì ra trước kia các nhà văn-sĩ Pháp vẫn tưởng nhầm « bệnh thời đại » là của thế-kỷ 19. Nay nhờ ông Tâm-Triều mà ta biết được một cái nhân-lý mới. Thật là một cái sáng-kiến của Tâm-Triều.

Nó là cái gì?

Cũng trong tập văn ấy, câu mở đầu bài « một năm mới của phụ-nữ »:

« Nó cũ mà hóa ra mới! Nó cũ vì nó là một vấn-đề nhai đi nhai lại bao lần trên các báo. Nó mới là vì nó vẫn đứng trong phạm-vi lý-luận, nó chưa có thực hành.

Nó là cái gì? Nó là năm mới hay là phụ-nữ? Mà nó đã bị nhai đi nhai lại, thế thì nó không phải là phụ-nữ, mà cũng không phải là năm mới. Thế thì nó là cái gì mà lại đứng trong phạm-vi lý luận? Cho đến lúc nó có thực hành người ta vẫn chưa biết nó là cái quái quỷ gì!

Một bài văn mà câu mở đầu bí mật như thế, thì có thánh cũng không dám đọc nốt.

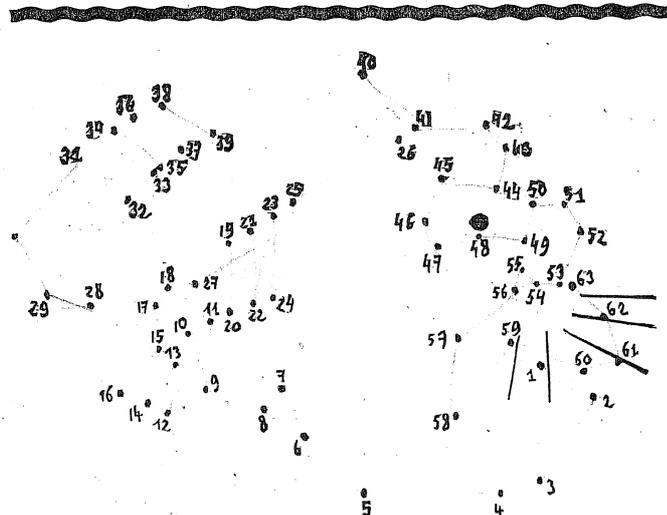
Đánh hay gãy.

Trong tiểu-thuyết « Sao Nam » của tập văn ấy:

Sao Nam ngồi trước cái dương-cầm gãy đàn.

Tác-giả dễ không biết dương-cầm là cái đàn gì? Vì nói gãy dương-cầm thì chẳng khác gì nói kéo sáo, thổi nhị và tác-giả vẽ văn.

Nhát dao cao
Hàn lâm đài... đậu



Các bạn cứ cầm bút chỉ đi từ số 1 đến 2, 2 đến 3, 3 đến 4, cứ thế mãi đến cho con số 63 thì hết. Các bạn sẽ thấy một người rất quen của các bạn cười ra mắt các bạn.

Cải chính.

Sở trước vì thợ nhà in về quê ăn tết ra chậm nên vội quá có sắp làm mấy chữ trong mục VÊ-ĐẸP vậy nay cải chính.

Cột thứ ba... Đồi giầy gót cao, e nó chẳng hề tiêu - biểu cho sự lãng-mạn đậm-ô... Xin đọc là: ... Đồi giầy gót cao, nó chẳng hề tiêu - biểu cho sự lãng-mạn đậm-ô.

Cột thứ tư... Áo mặc phải ăn với người, phải có đường lối văn-minh... xin đọc là... đường lối phân-minh... cho đúng nghĩa.

Hú vía, ông Hàn-đãi-Đậu chưa nhét đến.

Ký sau bức tranh trang
đầu sẽ in hai mẫu

MỘT CÁCH LÀM CHO NGƯỜI MẠNH KHỎE LUÔN

Ăn uống ngon miệng dễ tiêu, biết đói, tức là trong người mạnh khỏe, vô bệnh. Năm mới các ngài thấy trong mình ăn không tiêu, hay là nôn ọ, đầy hơi, đau tức đau bụng; các ngài nên mua ngay một lọ Gastrol 0\$40 ở hiệu thuốc tây VŨ-ĐỒ-THİN pha uống một cốc là khỏi ngay. Thuốc này mới phát minh, hợp với phủ tạng người Annam, rất bổ cho bộ tiêu hóa, chữa được nhiều người khỏi bệnh dạ dày và đau bụng kinh niên.



CÂU CHUYỆN MỸ-ĐÀM CỦA HAI CÔ HIẾU-NỮ

Cô Thanh : Cái áo nhung chị mặc sao trông đen và đẹp thế? Em định mua một cái như của chị mà không biết cách chọn nhung thế nào cho khỏi nhầm.

Cô Hương : Mua nhung khó lắm nếu xem mặt phải thì hay nhầm. Phải xem mặt trái thấy nhỏ mặt và đen mới thực là nhung tốt.

— Thế còn mếp gì?

— Nếu mua nhung mà xem mếp lại càng nhầm nữa, vì bất cứ nhung xấu hay tốt người ta muốn dệt mếp gì cũng được.

— Nhưng này chị mua ở đâu?

— Ở mấy hiệu Bombay và các hàng bán tơ lụa ở phố hàng Ngang, hàng Đào đều có bán cả. Song có một điều cần nên nhớ kỹ là khi đến mua thì phải hỏi thử nhung nào của hiệu MATIN mới thực là nhung tốt.

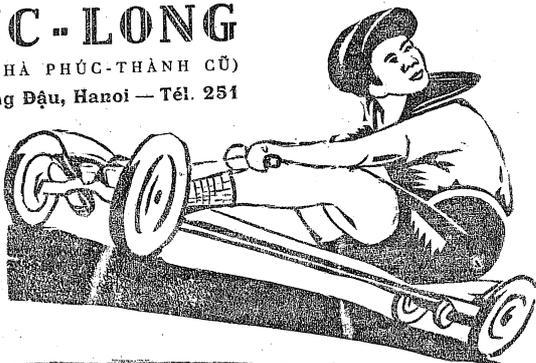
Hỡi ai cùng bạn má hồng!
« MATIN nhưng tốt » mua đừng thử xem!!!
Hàng toàn tơ, rất đen, chất tuyệt.

Mặc đã sang lại đẹp lại bền.
Mịn-máng là về thùyên-quyên!
THANH HƯƠNG xù-nữ.

**BÁN TẠI NHÀ ĐÓNG ĐỒ GỖ CÁC KIỂU TÂN THỜI
PHUC- LONG**

(TỨC LÀ NHÀ PHÚC-THÀNH CŨ)
43, Phố hàng Đậu, Hanoi — Tél. 251

Chỉ có: 3\$ 50
mà có thể làm
cho trẻ con
được mạnh mẽ,
chân tay cứng
cáp, tinh thần
sảng khoái tức là
mua một cái xe
AUTOFORT
(là một thứ đồ
chơi thể thao).



MUA BUÔN TỪ 10 CÁI TRỞ LÊN CÓ GIÁ RIÊNG

Gecko

LA MEILLEURE DES PEINTURES

BÁN KHẮP CÔI ĐÔNG-PHÁP
MUA BUÔN XIN HỎI TẠI:

Hanoi: 53, Rue de la Citadelle
Saigon: 29, Rue Sabourain
Pnom Penh: 4, Rue Ohier

VIÊN-ĐÔNG TÔN-TÍCH HỘI

HỘI TƯ BẢN SEQUANAISE THÀNH BA-LÊ LẬP NÊN
Công-ty vô danh hùn vốn 4.000.000 phật-lãng
một phần tư đã góp rồi

Hội đặt dưới quyền kiểm-soát của Chính-phủ Toàn-quyền Đông-Pháp
Đăng-bạ Hanoi số 419

Tổng-cục ở Hanoi — 32, phố Paul Bert — Giấy nói số 392
Sở Quản-lý ở Saigon — 68, Bd. Charner — Giấy nói số 1099

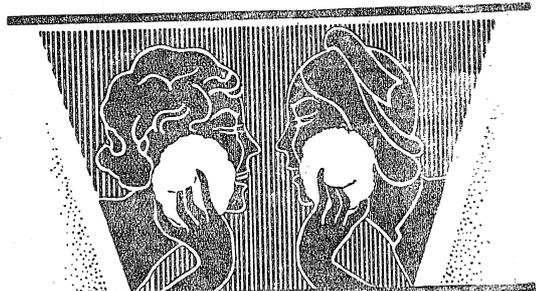
GIÚP NGƯỜI ĐỂ DÀNH TIỀN

BẢNG XỔ SỐ HOÀN TIỀN THÁNG FÉVRIER 1934

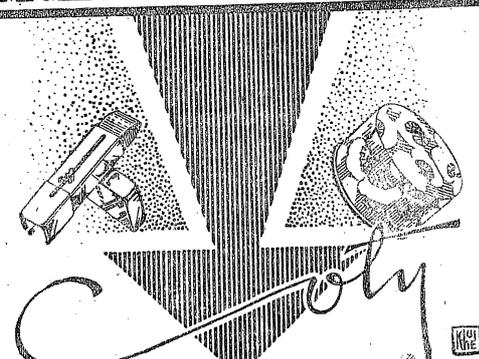
Mở ngày thứ ba 27 Février 1934 ở sở Tổng-Cục tại Hanoi do ông Long, Quản-Lý hội chủ tọa, ông Vircondelet và ông Nguyễn-văn-Bảng dự tọa, cùng trước mặt quan Kiểm-Duyệt các hội tư-dân Trung-Bắc lưỡng kỳ của Chính-phủ.

XỔ SỐ	SỐ PHIẾU ĐÁ TRÚNG	TÊN HỌ NGƯỜI CÓ PHIẾU TRÚNG
Lần mở trước trúng: 5.000\$	2.021	Phiếu này chưa có ai mua
Lần mở thứ hai trúng: 1.000 \$	463	Mme Trần-thị-Hiệp, N° 101, Quai Belgique, Saigon Trúng lĩnh về 1 000 \$
	3.463	M. Nguyễn-văn-Lam, Chanffeur, N° 254, Rue Paul Blanchy, Saigon Trúng lĩnh về 1000 \$
	6.463 ^A	M. Nguyễn-văn-Trương, N° 122, Ruelle d'Arras, Saigon Trúng lĩnh về 500 \$
Lần mở thứ ba khởi phai đóng tiền	6.463 ^B	M. Nguyễn-duy-Hoan, N° 13, Rue de la Chaux, Hanoi Trúng lĩnh về 500 \$
	1.764 ^A	Mme Vũ-thị-Nghĩa, Rue Bourret, Hanoi Được lĩnh phiếu miễn trừ 502\$, có thể bán lại ngay lấy 257 \$
	1.764 ^B	Phiếu này chưa đóng tiền tháng không được miễn trừ.
	4.764	Mlle Jeanne Mogenet, N° 13, Rue Jeanne Duclos, Saigon Được lĩnh phiếu miễn trừ 1.000 \$ có thể bán lại ngay lấy 508 \$.

Kỳ mở số sau định vào ngày thứ sáu 30 Mars 1934, hồi 8 giờ sáng tại sở Quản-lý ở Saigon số 68, Boulevard Charner, Saigon
Món tiền hoàn về cuộc xổ số to nhất kỳ tháng Mars 1934 định là 5.000 \$.



**KHÁNH CÁC NƠI CÁC BÀ
LIỆCH DƯ CHỈ DÙNG PHÂN
SẠP NƯỚC HOA HIẾU**



ĐẠI LÝ ĐỘC QUYỀN RONDON & C^O LTD 31, RUE JULES PERRIN, HANOI
151, B. ĐÔNG TH. HẢI, HANOI

Nếu khi ngứa mắt, hay mắt đỏ, mà giở lấy hai giọt thuốc đau mắt
COLLYRE JAUNE của bác-sĩ CAZAUX vào mắt, như hình
 theo đây thì tự khắc tránh khỏi được bệnh đau mắt



Nhà nào cũng cần phải trữ sẵn một lọ thuốc đau
 mắt **COLLYRE JAUNE** của bác-sĩ CAZAUX

Chớ mua lầm những thứ thuốc giả hiệu, chẳng ăn thua gì,
 lại nguy hiểm nữa.



Thuốc đau mắt

COLLYRE JAUNE

của bác-sĩ CAZAUX

có bán ở các hiệu bào - chế lớn, và ở hiệu

CHASSAGNE

59, Rue Paul - Berl, HANOI

BROUSMICHE

36, Boulevard Paul Bert, HAIPHONG